

Hòa Bình, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Số: 568 /TB-HĐT

THÔNG BÁO

Dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018

Thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 12/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về tổ chức kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018; Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018; Hội đồng thi thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018 (sau đây gọi tắt là Hội đồng thi) thông báo:

1. Danh sách những người đủ điều kiện dự thi và không đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018:

- 537 viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị có tên trong danh sách tại Biểu số 01 kèm theo Thông báo này đủ điều kiện tham gia dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018.

- 26 viên chức có tên trong danh sách tại biểu số 02 kèm theo Thông báo này không đủ điều kiện dự thi do không có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi theo quy định.

2. Địa điểm, thời gian làm thủ tục dự thi:

- Địa điểm đón tiếp viên chức làm thủ tục dự thi tại Hội trường lớn, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, phường Chăm Mát, thành phố Hòa Bình.

- Thời gian tổ chức đón tiếp viên chức dự thi, làm các thủ tục đăng ký danh sách, nộp lệ phí thi, mua tài liệu ôn thi; phổ biến nội quy, quy chế thi...: Thứ Tư, ngày 13 tháng 3 năm 2019, cụ thể:

+ Đối với Giáo viên Trung học cơ sở các huyện, thành phố: Từ 8h00' đến 11h00'.

+ Đối với Giáo viên Mầm non, Tiểu học các huyện, thành phố; Giáo viên Trung học phổ thông thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các huyện, thành phố: Từ 14h00 đến 16h30’.

- Lệ phí dự thi: Căn cứ quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, mỗi viên chức dự thi nộp phí dự thi: 500.000đ/người. Ngoài lệ phí thi và tiền mua tài liệu ôn thi, công chức dự thi không phải nộp bất cứ khoản tiền nào khác.

- Khi thực hiện các thủ tục nhận tài liệu ôn thi, nộp kinh phí mua tài liệu, lệ phí dự thi (ngày 13/3/2019), viên chức dự thi đối chiếu lại các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có thay đổi, công chức dự thi phải đề nghị bằng văn bản và gửi về Hội đồng thi để xem xét, giải quyết.

Trường hợp công chức không tham gia dự thi, cơ quan, đơn vị cử công chức dự thi phải có văn bản báo cáo Hội đồng thi trước 05 ngày tính đến thời điểm tổ chức thi.

3. Thời gian tổ chức thi: Lịch thi chi tiết sẽ thông báo sau.

Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018 của tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức tham dự kỳ thi và thông báo các nội dung nêu trên tới viên chức dự thi./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên Hội đồng thi;
- Lưu: VT, HĐT (V.20b).

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Nguyễn Viết Trọng**

HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG CDNN GIÁO VIÊN
CÁC CẤP HỌC TỪ HẠNG II LÊN HẠNG II NĂM 2018

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN CÁC CẤP HỌC TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2018

(Kèm theo Thông báo số 668 /TB-HĐT ngày 11/3/2019 của Hội đồng thi thăng hạng CDNN giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018)

SL		STT	Họ và tên	Nam	Nữ	Dân tộc	Chức vụ hiện giữ (hoặc vị trí việc làm)	Cơ quan đơn vị đang công tác	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kể cả chức danh tương đương	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi		Tiêu chuẩn khác				Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi		
										Hệ số lương	Mã số CDNN hiện giữ	Chuyên môn	Thời gian giữ hạng liền kề (hạng III)	Chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên chức danh nghề nghiệp (theo hợp đồng không nghiệp DHSP)	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với VTVL, yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc	Danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng đạt được	Thời gian tốt nghiệp đại học sư phạm	Tin học		Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	1	GIÁO VIÊN MẦM NON																				
1	1	Bùi Thị Hoa		03/5/1973	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Yên Thượng, huyện Cao Phong	20 năm (1998)	3,65	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	18/10/2016	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh A2	CSTĐ cấp tỉnh; CSTĐCS: 06/01/2013					Tiếng Anh
2	2	Nguyễn Thị Long		15/10/1970	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Tây Phong, huyện Cao Phong	7 năm 6 tháng 01/04/2009	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	18/10/2016	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B	CSTĐCS: 26/3/2015					Tiếng Anh
3	3	Nguyễn Thị Liên		19/7/1968	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Bình Thành, huyện Cao Phong	6 năm 6 tháng	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	18/10/2016	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B	CSTĐCS: 26/3/2015				x	
4	4	Xa Thị The		03/4/1978	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Vầy Nưa, huyện Đà Bắc	9 năm	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	08/11/2016	x	B	Tiếng Anh B	CSTĐCS: 20/7/2016					Tiếng Anh
5	5	Xa Thị Thủy		05/11/1982	Tày	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Minh, huyện Đà Bắc	6 năm	2,1	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	01/11/2017	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	11/11/2016			x	
6	6	Đỗ Thị Đoàn		01/01/1974	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi	21 năm 6 tháng	3,96	V.07.02.05	Đại học	Sư phạm Mẫu giáo	08/11/2016	x	UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	26/12/2012				Tiếng Anh
7	7	Bùi Thị Hồng		10/11/1983	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Đông Bắc, huyện Kim Bôi	6 năm 7 tháng	2,72	V.07.02.05	Đại học	Sư phạm Mầm non	05/5/2017	x	UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/7/2016			x	

2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
8	8	Quách Thị Thìn		26/11/1967	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi	28 năm 10 tháng	4,89	V.07.02.05	Đại học	Sư phạm Mẫu giáo	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	31/12/2013		x	
9	9	Bùi Thị Nguyệt		21/4/1973	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non xã Thượng Bì, huyện Kim Bôi	21 năm	3,96	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	22/10/2013			Tiếng Anh
10	10	Bùi Thị Diên		17/11/1971	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non xã Đu Sáng, huyện Kim Bôi	28 năm 10 tháng	4,89	V.07.02.05	Đại học	Sư phạm Mẫu giáo	05/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	26/12/2012			Tiếng Anh
11	11	Bùi Thị Dung		27/1/1983	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi	8 năm 10 tháng	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS, Giáo viên dạy giới cấp huyện	11/11/2016			Tiếng Anh
12	12	Lê Thị Lan Hương		27/10/1981	Kinh	Giáo viên - PCTCĐ	Trưởng Mầm non Đổ Đình Thiện, huyện Lạc Thủy	01/12/2011	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	14/04/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B2	Giáo viên dạy giới cấp tỉnh, cấp huyện	20/7/2016		x	
13	13	Nguyễn Thị Thủy		06/8/1972	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trưởng mầm non xã Khosan Du, huyện Lạc Thủy	27/02/1997	3,96	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	14/04/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B2	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	12/12/2012		x	
14	14	Trần Thị Tuyết Lan		29/4/1971	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trưởng mầm non xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy	01/10/2008	4,27	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B2	CSTĐCS	17/6/2016		x	
15	15	Nguyễn Thị Hồng Lý		08/8/1975	Kinh	Giáo viên	Trưởng Mầm non xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy	01/12/2011	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B2	Giáo viên dạy giới cấp huyện	20/7/2016		x	
16	16	Nguyễn Thị Thủy		06/11/1988	Kinh	Tổ phó CM MG	Trưởng mầm non xã Hưng Thi, huyện Lạc Thủy	8 năm 10 tháng 28/01/2010	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh C	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	10/7/2015			Tiếng Anh
17	17	Hà Thị Thủy Liên		04/11/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng Mầm non xã Khosan Du, huyện Lạc Thủy	01/12/2011	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giới cấp huyện	20/7/2016			Tiếng Anh
18	18	Ngân Thị Thiết		10/10/1975	Thái	Giáo viên	Trưởng Mầm non xã Cùn Phèo, huyện Mai Châu	14 năm (01/4/2004)	3,34	V.07.02.05	ĐHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	26/3/2015		x	
19	19	Hà Thị Cúc		08/5/1975	Thái	Giáo viên	Trưởng Mầm non Hòn Ban, huyện Mai Châu	21 năm (10/1/1997)	3,96	V.07.02.05	ĐHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Anh B; Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS	26/3/2015		x	
20	20	Hà Phương Chi		30/5/1984	Thái	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non xã Tống Đậu, huyện Mai Châu	13 năm (01/9/2005)	3,03	V.07.02.05	ĐHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	20/7/2016			Tiếng Anh
21	21	Hà Thị Thanh		04/4/1972	Thái	Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non xã Mai Hịch	10 năm	4,27	V.07.02.05	ĐHSP	Giáo dục Mầm non	08/01/2016	x		A	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	CSTĐCS (2014-2015, 2015-2016)	11/02/2017		x	



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
22	22	Hà Thị Vân		15/09/1979	Thái	Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Mai Pha, huyện Mai Châu	14 năm	3,34	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/01/2016	x		Ứng dụng CNTT cơ bản	Chương chỉ 2011 đến 2016	CSTDCS từ 2011 đến 2016	26/3/2015		x	
23	23	Lương Thị Đan		06/01/1970	Thái	Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Chiềng Chanh, huyện Mai Châu	8 năm	3,96	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/01/2016	x		Ứng dụng CNTT cơ bản	Chương chỉ 2015-2016, 2016-2017	CSTDCS (2014-2015, 2015-2016, 2016-2017)	11/02/2017		x	
24	24	Phạm Thị Đào		20/09/1974	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Ban, huyện Mai Châu	8 năm	4,58	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/01/2016	x		Ứng dụng CNTT cơ bản	Chương chỉ 2015-2016, 2016-2017	CSTDCS (2014-2015, 2015-2016, 2016-2017)	07/02/2018		x	
25	25	Đỗ Thị Hào		23/12/1983	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Tông Đậu, huyện Mai Châu	7 năm	2,72	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/01/2016	x		Ứng dụng CNTT cơ bản	Chương chỉ 2015-2016, 2016-2017	CSTDCS (2014-2015, 2015-2016, 2016-2017)				
26	26	Lò Thị Châm		15/09/1981	Thái	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Đồng Bàng, huyện Mai Châu	7 năm	3,03	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/01/2016	x		A	Tiếng Anh B, Chương chỉ tiếng dân tộc Mông	CSTDCS (2016-2017)	11/02/2017		x	
27	27	Đinh Thị Hương		21/12/1971	Mường	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Sen, huyện Kỳ Sơn	(23/6/2010) 8 năm	3,34	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	02/11/2017			Tiếng Anh
28	28	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		11/02/1979	Mường	Giáo viên	Trường mầm non Hoa Mai, huyện Kỳ Sơn	07 năm (01/01/2011)	3,03	V.07.02.05	DHSP	Sự phạm Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, Giáo viên giỏi cấp tỉnh	26/3/2015			Tiếng Anh
29	29	Nguyễn Thị Tâm		20/8/1980	Mường	Hiệu trưởng	Trường mầm non Hoa Sen, huyện Kỳ Sơn	07 năm (01/01/2011)	3,34	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh C	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	20/7/2016			Tiếng Anh
30	30	Nguyễn Thị Chinh		03/10/1982	Kinh	Giáo viên	Trường mầm non Hoa Sen, huyện Kỳ Sơn	07 năm (01/01/2011)	3,03	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh C	CSTDCS, Giáo viên giỏi cấp tỉnh	20/7/2016			Tiếng Anh
31	31	Đỗ Thị Thanh		2/4/1970	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Sao Mai, huyện Kỳ Sơn	8 năm	3,03	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	02/11/2017			Tiếng Anh
32	32	Bùi Thị Thu Hà		30/9/1982	Mường	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Liên Vũ, huyện Lạc Sơn	7 năm (01/8/2011)	2,72	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	26/3/2015			Tiếng Anh
33	33	Đặng Thị Hoàng Hải		30/6/1980	Mường	giáo viên	Trường Mầm non Liên Ca, huyện Lương Sơn	13 năm	3,03	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	07/2017			Tiếng Anh
34	34	Nguyễn Thị Bích Hạnh		26/10/1970	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Cừ Long, huyện Lương Sơn	25 năm 3 tháng	4,89+5%	V.07.02.05	DHSP	Sự phạm Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS	12/2013			Tiếng Anh
35	35	Cao Thị Phương Hoa		22/7/1979	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Hòa Mĩ, huyện Lương Sơn	14 năm 4 tháng	3,34	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	09/2016			Tiếng Anh
36	36	Bùi Thị Hà Bắc		30/7/1982	Mường	Phó hiệu trưởng	Trường mầm non Cư Yên, huyện Lương Sơn	13 năm	3,03	V.07.02.05	DHSP	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	09/2016			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
37	37	Nguyễn Thị Yến		16/4/1965	Mường	Giáo viên	Trưởng Mầm non Cao Dương, huyện Lương Sơn	14 năm 4 tháng	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS	09/2015		x	
38	38	Nguyễn Thị Mơ		01/6/1985	Mường	giáo viên	Trưởng Mầm non Tân Thành, huyện Lương Sơn	8 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	04/2015			Tiếng Anh
39	39	Vũ Thị Châm		10/10/1981	Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Trung Hòa, huyện Tân Lạc	8 năm (01/8/2011)	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	20/7/2016			Tiếng Anh
40	40	Bùi Thị Lựu		21/7/1982	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Từ Nế, huyện Tân Lạc	15 năm (01/04/2004)	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A	CSTĐCS	20/07/2016			Tiếng Anh
41	41	Bùi Thị Huyền		14/4/1982	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Phú Vinh, huyện Tân Lạc	14 năm (01/04/2004)	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Hiệu trưởng giờ cấp huyện 2016-2017	20/7/2016			Tiếng Anh
42	42	Hà Thị Yến		20/2/1986	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Bắc Sơn, huyện Tân Lạc	7 năm	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Hiệu trưởng giờ 2016 - 2017	01/11/2017			Tiếng Anh
43	43	Hà Thị Hiệp		22/12/1978	Mường	Giáo viên	Trưởng Mầm non Bắc Sơn, huyện Tân Lạc	7 năm	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	01/11/2017			Tiếng Anh
44	44	Bùi Thị Huyền		23/2/1984	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Tuấn Lộ, huyện Tân Lạc	7 năm	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Phó Hiệu trưởng giờ 2014 - 2015	01/11/2017			Tiếng Anh
45	45	Nguyễn Thị Thu Hương		04/11/1971	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	10 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	17/02/2016			Tiếng Anh
46	46	Bùi Thị Tuyết		04/3/1984	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Đoàn Kết, huyện Yên Thủy	13 năm	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	17/02/2016			Tiếng Anh
47	47	Bùi Thị Duyên		15/5/1980	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Đoàn Kết, huyện Yên Thủy	13 năm	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS	17/02/2016			Tiếng Anh
48	48	Bùi Thị Hải		13/6/1974	Mường	Giáo viên	Trưởng Mầm non Đoàn Kết, huyện Yên Thủy	7 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
49	49	Nguyễn Thị Thu Hiền		16/10/1973	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Đoàn Kết, huyện Yên Thủy	6 năm	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	17/02/2016			Tiếng Anh
50	50	Nguyễn Thị Tố Phương		15/6/1982	Mường	Giáo viên	Trưởng Mầm non Yên Trị, huyện Yên Thủy	6 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
51	51	Bùi Thị Khuyên		27/02/1980	Mường	Giáo viên	Trưởng Mầm non Yên Trị, huyện Yên Thủy	6 năm	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
52	52	Bùi Thị Sinh		04/4/1982	Mường	Giáo viên	Trưởng Mầm non Yên Trị, huyện Yên Thủy	7 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
53	53	Đinh Xuân Thủy	02/8/1980		Kinh	Giáo viên	Trưởng Mầm non Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	7 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	26/3/2015			Tiếng Anh
54	54	Nguyễn Thị Lý		17/5/1985	Kinh	Giáo viên	Trưởng Mầm non Đoàn Kết, huyện Yên Thủy	7 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
55	55	Đinh Thị Hồng Thêu		20/9/1984	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng Mầm non Lạc Lương, huyện Yên Thủy	7 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
56	56	Nguyễn Thị Loan		23/11/1983	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Đa Phúc, huyện Yên Thủy	9 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/2/2016			Tiếng Anh
57	57	Bùi Thanh Tân		26/6/1983	Mường	Giáo viên	Trường Mầm non Thị trấn Hàng Trám, huyện Yên Thủy	6 năm	2,72	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
58	58	Phạm Thị Kim Dung		23/10/1973	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Lạc Sơn, huyện Yên Thủy	10 năm	3,96	V.07.02.05	Đại học	Sư phạm Mầm non	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	Quản lý giờ cấp tỉnh	16/7/2014			Tiếng Anh
59	59	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		28/12/1970	Kinh	Hiệu trưởng	Trường MN Hòa Bình	7 năm 10 tháng	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	10/7/2015			Tiếng Anh
60	60	Trần Thị Việt Hà		06/10/1973	Kinh	Hiệu trưởng	Trường MN Unicef, thành phố Hòa Bình	8 năm 4 tháng	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	10/7/2015			Tiếng Anh
61	61	Đặng Thị Sáu		16/6/1970	Kinh	Hiệu trưởng	Trường MN Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình	8 năm 5 tháng	3,96	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B1	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	20/7/2016			Tiếng Anh
62	62	Nguyễn Thị Hương		12/3/1972	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Suối Ngòi, thành phố Hòa Bình	7 năm 9 tháng	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, Tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	10/7/2015		x	
63	63	Nguyễn Thị Bình		08/9/1971	Kinh	Giáo viên	Trường MN Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình	8 năm 4 tháng	4,27	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B1, Tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	10/7/2015		x	
64	64	Đỗ Thị Kiều		30/01/1972	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Trung Bình	9 năm 8 tháng	4,58	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	26/3/2015			Tiếng Anh
65	65	Đào Thị Thu Hà		24/10/1981	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường MN Tân Hòa B, thành phố Hòa Bình	11 năm 1 tháng	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp thành phố	10/07/2015			Tiếng Anh
66	66	Đàm Thị Huyền		21/6/1978	Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trường MN Unicef, thành phố Hòa Bình	8 năm 4 tháng	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	20/7/2016			Tiếng Anh
67	67	Đào Thị Thuận		02/4/1980	Kinh	Giáo viên	Trường MN Tân Hòa A, thành phố Hòa Bình	14 năm 2 tháng	3,34	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	11/11/2016			Tiếng Anh
68	68	Nguyễn Hằng Phương		22/6/1985	Kinh	Giáo viên	Trường MN Sơn Ca, thành phố Hòa Bình	9 năm 5 tháng	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	02/06/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	20/4/2012			Tiếng Anh
69	69	Phạm Thị Thanh Nga		28/10/1979	Kinh	Giáo viên	Trường MN Trung Minh, thành phố Hòa Bình	7 năm 9 tháng	3,03	V.07.02.05	Đại học	Giáo dục Mầm non	31/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	20/7/2016			Tiếng Anh
70	1	Lê Thị Thu Huyền		22/9/1989	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học thị trấn Cao Phong	7 năm	2,72	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	10/7/2015			Tiếng Anh
71	2	Nguyễn Văn Hòa		16/6/1971	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPTCS Dũng Phong	12 năm	4,89	V.07.03.08	Đại học	Quản lý giáo dục	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
72	3	Trần Thị Thu Hà		11/02/1989	Kinh	Giáo viên	Trường THPTCS Tân Phong	8 năm	2,72	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh C	CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
73	4	Nguyễn Thị Lan Hương		18/09/1977	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Tây Phong	19 năm 09 tháng (01/9/1998)	3,96	V.07.03.08	Đại học	Tiếng Anh	11/7/2018	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp (A2)	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
74	5	Nguyễn Thị Thanh Huyền		30/7/1976	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Bình Thạnh	20 năm	3,96	V.07.03.08	Đại học	Anh văn	11/7/2018	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp (A2)	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	08/8/2011			Tiếng Pháp
75	6	Nguyễn Thị Lua		17/10/1971	Kinh	Hiệu trưởng	Trường TH Bắc Phong	27 năm (01/1/1991)	4,89	V.07.03.08	Đại học	Quản lý giáo dục	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	11/01/2011	x		
76	7	Lê Thu Hương		19/7/1971	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Xuân Phong	28 năm	4,89	V.07.03.08	Đại học	Quản lý giáo dục	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	11/01/2011	x		
77	8	Vũ Thị Biền		29/3/1975	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Xuân Phong	20 năm	3,96	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	11/7/2018	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp (A2)	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/8/2011			Tiếng pháp
78	9	Nguyễn Đức Kiên	06/11/1984		Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Thu Phong	8 năm (01/01/2010)	2,72	V.07.03.08	Đại học	Nhạc	06/11/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	25/12/2011			Tiếng Anh
79	10	Trần Thị Hồng Thơm		08/01/1978	Kinh	Giáo viên	Trường PTDTBT Tiểu học Yên Thượng	17 năm (10/05/2001)	3,96	V.07.03.08	Đại học	Tiếng Anh	06/11/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Trung B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Trung
80	11	Lương Văn Thịnh		17/10/1976	Tây	Giáo viên	Trường TH & THCS Đoàn Kết, huyện Đà Bắc	19	3,96	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	Giáo viên giỏi cấp huyện	10/7/2015			Tiếng Anh
81	12	Xa Thị Mơ		15/5/1980	Tây	Phó Hiệu trưởng	Trường TH & THCS Cao Sơn, huyện Đà Bắc	10	3,03	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDSCS	01/6/2012			Tiếng Anh
82	13	Nguyễn Thị Hoa Lư		10/9/1974	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi	22 năm	3,96	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B1	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	11/11/2016	x		
83	14	Đỗ Thị Loan		31/8/1973	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học xã Kim Bình, huyện Kim Bôi	27/03/1996	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	11/11/2016			Tiếng Anh
84	15	Trần Quang Tú	04/02/1970		Kinh	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học B xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	25 năm 8 tháng	4,58	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	08/11/2016	x		Trung cấp Tin học văn phòng	Tiếng Anh B	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện		x		Tiếng Anh
85	16	Nguyễn Thị Thảo		19/11/1975	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học xã Đông Bắc, huyện Kim Bôi	24 năm 2 tháng	4,27	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh TOEFL, tiếng dân tộc Thái	CSTDSCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	10/7/2015	x		
86	17	Bùi Thị Kim Thủy		16/10/1986	Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học Sào Báy, huyện Kim Bôi	6 năm	2,41	V.07.03.08	Đại học	Ngôn ngữ Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp B1	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	14/5/2012	x		
87	18	Trần Thị Tú Anh		26/9/1972	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Hợp Đồng, huyện Kim Bôi	20 năm	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	10/7/2015	x		
88	19	Đinh Thị Hợi		20/4/1970	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường tiểu học xã Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy	16/3/1992	4,89	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	13/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDSCS	26/7/2013			Tiếng Anh



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
89	20	Nguyễn Văn Huy	26/11/1974		Kinh	Giáo viên	Trường tiểu học và trung học cơ sở xã Đông Môn, huyện Lạc Thủy	01/01/2011	3,96	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	17/12/2016			Tiếng Anh
90	21	Bùi Văn Nghĩa	16/5/1979		Kinh	Giáo viên	Trường tiểu học thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy	28/8/2009	3,96	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	13/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	10/7/2015			Tiếng Anh
91	22	Vũ Thị Kim Phụng		21/9/1981	Kinh	Giáo viên	Trường trung học cơ sở xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy	01/12/2008	3,03	V.07.04.12	DH	văn	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giờ cấp huyện, cấp trường	20/6/2012			Tiếng Anh
92	23	Nguyễn Thị Thủy Nhân		23/9/1982	Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học và trung học cơ sở An Lạc, huyện Lạc Thủy	01/01/2007	3,03	V.07.04.12	DH	Hàn học	24/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giờ cấp huyện, cấp trường	03/3/2017			Tiếng Anh
93	24	Bùi Khắc Cử	25/8/1983		Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học và trung học cơ sở An Lạc, huyện Lạc Thủy	01/01/2007	3,03	V.07.04.12	DH	Địa lý	24/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh Bậc 2 (CEFR-A2)	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	24/10/2011			Tiếng Anh
94	25	Đỗ Thị Tuyết		01/02/1982	Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở xã Phú Lão, huyện Lạc Thủy		3,03	V.07.04.12	DH	Sinh	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh Bậc 2 (CEFR-A2)	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
95	26	Lê Thị Ngọc		20/10/1986	Kinh	Giáo viên tiểu học	Trường Tiểu học xã Nà Phôn, huyện Mai Châu	6 năm (01/6/2012)	2,41	V.07.03.08	Đại học	Tiếng Anh	08/11/2016	x		Tin học B	Tiếng Pháp C	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Pháp
96	27	Phạm Thị Trang		06/3/1984	Kinh	Giáo viên tiểu học	Trường Tiểu học xã Tông Đậu, huyện Mai Châu	8 năm (01/02/2010)	2,72	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục Tiểu học	08/11/2016	x		Tin học B	Tiếng dân tộc Mông	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	27/3/2013		x	
97	28	Bùi Thị Trang Thư		16/5/1987	Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học Định Cư, huyện Lạc Sơn	6 năm (01/8/2012)	2,41	V.07.03.08	Đại học	Tiếng Anh	07/11/2016	x	x	UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	2015			Tiếng Pháp
98	29	Bùi Thị Mạo		12/3/1986	Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học Vũ Bản	7 năm	2,72	V.07.03.08	Đại học	Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	2011			Tiếng Pháp
99	30	Bùi Thị Hoàn		12/8/1986	Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học Thị trấn Mường Khến, huyện Tân Lạc	9 năm	2,72	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giờ cấp huyện 2016 - 2017	14/4/2015			Tiếng Anh
100	31	Trần Thị Hồng		15/11/1976	Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Phú Lai, huyện Yên Thủy	22 năm	3,96	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	14/10/2015			Tiếng Anh
101	32	Vũ Thị Thanh Tân		21/01/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Đoàn Kết, huyện Yên Thủy	7 năm	2,41	V.07.03.08	Đại học	Công nghệ thông tin	08/11/2016	x		Đại học	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	01/5/2015	x		Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
102	33	Hoàng Thị Dung		20/8/1975	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Hữu Lợi, huyện Yên Thủy	11 năm	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
103	34	Nguyễn Thị Bình		12/6/1975	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	18 năm	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
104	35	Trần Thị Phương Đan		15/8/1974	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Lương, huyện Yên Thủy	22 năm	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	13/8/2015			Tiếng Anh
105	36	Bùi Thị Hoa		03/8/1977	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Phú Lai, huyện Yên Thủy	20 năm	3,96	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
106	37	Nguyễn Thị Thu Hương		23/3/1979	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Phú Lai, huyện Yên Thủy	12 năm	3,03	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
107	38	Bùi Thị Hà		16/02/1975	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Lạc Lương, huyện Yên Thủy	14 năm	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	13/8/2015			Tiếng Anh
108	39	Hoàng Thu Hiền		21/5/1971	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Yên Lạc, huyện Yên Thủy	10 năm	4,58	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	15/7/2013			Tiếng Anh
109	40	Bùi Hương Dịu		16/3/1979	Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học B Ngọc Lương, huyện Yên Thủy	8 năm	3,03	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
110	41	Dương Thị Phương Thảo		20/9/1985	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Hữu Lợi, huyện Yên Thủy	7 năm	2,41	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	14/4/2015			Tiếng Anh
111	42	Trương Đức Khương	12/5/1977		Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Lương, huyện Yên Thủy	9 năm	3,34	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
112	43	Bùi Thanh Bắc	18/6/1986		Mường	Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Lương, huyện Yên Thủy	7 năm	2,41	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Mỹ Thuật	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	17/02/2016			Tiếng Anh
113	44	Đặng Kim Liên		26/6/1972	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Đa Phúc, huyện Yên Thủy	9 năm	4,27	V.07.03.08	Đại học	Giáo dục tiểu học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS	17/02/2016			Tiếng Anh
114	45	Quách Thị Hương		11/8/1978	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Võ Thị Sáu, thành phố Hòa Bình	13 năm 8 tháng (01/10/2004)	3,65	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, Tiếng DT Thái,	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	04/12/2013		x	
115	46	Hà Thị Phương Hoa		08/3/1978	Thái	Giáo viên	Trường TH Lý Tr Trọng, thành phố Hòa Bình	17 năm 10 tháng (05/9/1999)	3,96	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp thành phố	26/7/2005		x	
116	47	Trần Thị Bích Huyền		09/7/1977	Kinh	Giáo viên	Trường TH Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình	18 năm 10 tháng (01/9/1998)	3,96	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C, tiếng dân tộc Thái	Lao động tiên tiến, Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	01/5/2014		x	
117	48	Đinh Thị Thủy Hiền		24/7/1976	Kinh	Giáo viên	Trường TH Sù Ngòi, thành phố Hòa Bình	11 năm 7 tháng (01/12/2006)	4,27	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	31/12/2016	x		Tin học B	Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	15/12/2011			Tiếng Anh
118	49	Lê Thị Hiệp		04/5/1978	Kinh	Giáo viên	Trường TH Trần Quốc Toàn, thành phố Hòa Bình	15 năm 10 tháng (05/9/2002)	3,65	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất	20/7/2018	x		UDCN TTCB	Tiếng dân tộc Thái, Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp thành phố	30/10/2013		x	



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
119	50	Lê Thị Bích Liên	12/8/1986	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH Sông Đà thành phố Hòa Bình	8 năm 11 tháng (01/02/2010)	2,72	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm tiểu học	31/12/2016	x			Tin học B	Trưởng đơn vị, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	27/3/2013			x	
120	51	Vương Thu Hương	31/12/1984	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH Kim Đồng, thành phố Hòa Bình	10 năm 6 tháng (01/02/2008)	3,03	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	20/7/2018	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh B, Tiếng DT Thái.	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	02/8/2013		x	
121	52	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	23/11/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH Thông Nhãn, thành phố Hòa Bình	7 năm (01/07/2011)	3,96	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	31/12/2016	x			B	Trưởng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	10/7/2015			Trưởng Anh
122	53	Bùi Thị Hồng	26/6/1974	Mường	Giáo viên	Trưởng TH Lý Tự Trọng, thành phố Hòa Bình	9 năm 2 tháng (01/6/2009)	4,27	V.07.03.08	Đại học	Sư phạm Tiểu học	31/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	10/7/2015			Trưởng Anh
123	54	Dương Thị Thanh Hương	09/5/1972	Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng TH Hòa Nghị, thành phố Hòa Bình	22 năm 2 tháng (08/5/1996)	4,27	V.07.03.08	Đại học	Quản lý giáo dục	31/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng đơn vị, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	01/10/2009			x	
III GIÁO VIÊN TRƯNG HỌC CƠ SỞ																						
124	1	Phạm Thị Lan	10/12/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng PT DTNT THCS&THPT huyện Kim Bôi	12 năm (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	DH	Toán	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Chứng chỉ giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh				x	
125	2	Bạch Thị Phương Trà	10/7/1986	Mường	Giáo viên	Trưởng Phó thông DNTN THCS&THPT huyện Lạc Sơn	10 năm (01/3/2008)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Trưởng Anh
126	3	Bùi Thị Thanh Tú	11/12/1980	Mường	Giáo viên	Trưởng Phó thông DNTN THCS&THPT huyện Lạc Sơn	14 năm (08/9/2004)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Ngữ văn	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Trưởng Anh
127	4	Đào Việt Hà	20/9/1980	Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng TH&THCS Bình Cánh, huyện Lạc Sơn	14 năm (08/9/2004)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Địa lý	08/11/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	24/10/2011			Trưởng Anh
128	5	Quách Thị Lôi	18/4/1974	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng TH&THCS Liên Vía, huyện Lạc Sơn	20 năm (02/12/1998)	3,96	V.07.04.12	DHSP	Tiếng Anh	08/11/2016	x			UDCN TTCB	Pháp C	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	30/5/2014			Trưởng Pháp
129	6	Đinh Thị Dung	25/5/1983	Mường	Phó hiệu trưởng	Trưởng PT DTNT THCS&THPT huyện Yên Thủy	11 năm (01/01/2007)	3,03	V.07.04.12	Thạc sỹ	Quản lý giáo dục	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh	GV giỏi cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			x	
130	7	Nguyễn Trung Thành	09/7/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng phó thông DNTN THCS&THPT huyện Lạc Thủy	18 năm (01/1/2000)	3,96	V.07.04.12	DH SP	Toán	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh			x	
131	8	Phạm Thị Hào	07/5/1983	Kinh	Giáo viên	Trưởng PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc	13 năm (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	DH SP	Sinh học	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh A2	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Trưởng Anh
132	9	Nguyễn Thị Hồng Phúc	06/02/1985	Kinh	Giáo viên	Trưởng PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc	11 năm (01/5/2007)	3,03	V.07.04.12	DH SP	Sinh học	30/12/2016	x			UDCN TTCB	Trưởng Anh A2	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Trưởng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
133	10	Bùi Thanh Hải	20/10/1980		Mường	Giáo viên THCS	Trường PTDTNT THCS&THPT Ngọc Sơn	14 năm (01/4/2004)	3,65	V.07.04.12	ĐH SP	Sinh học	30/12/2016	x		Chứng chỉ B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
134	11	Bùi Thị Diệu	02/12/1983		Kinh	Tổ phó tổ KHCH	Trường PTDTNT THCS B huyện Mai Châu	13 năm (01/9/2005)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	30/12/2016	x		Tin học văn phòng B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh	x			
135	12	Dương Thị Cảnh	14/7/1977		Tây	Giáo viên THCS	Trường PT DTNT THCS& THPT huyện Cao Phong	19 năm (01/07/1999)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ văn	30/12/2016	x		Chứng chỉ B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
136	13	Xuê Thị Nơ	22/8/1976		Mường	Giáo viên THCS	Trường PT DTNT THCS&THPT Huyện Đà Bắc	21 năm (01/9/1997)	3,96	V.07.04.12	ĐH	Toán	30/12/2016	x		UDCN TTCB	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ Thi đua cơ sở	x			
137	14	Đinh Thị Hằng	09/6/1975		Mường	Giáo viên THCS	Trường PT DTNT THCS&THPT Huyện Đà Bắc	22 năm (01/9/1996)	3,96	V.07.04.12	ĐH	Lịch sử	30/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh TOEIC (450 điểm)	Giáo viên dạy Giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
138	15	Phạm Thị Đào	09/02/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THCS thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong	16 năm (05/9/2001)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Sinh Học	19/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh tương đương cấp độ B1 theo khung CEFR	CSTDSCS: Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/10/2012	x		
139	16	Nguyễn Thanh Sơn	27/3/1981		Kinh	Giáo viên	Trường THCS thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong	08 năm (05/9/2010)	2,72	V.07.04.12	ĐHSP	Âm nhạc	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/4/2012			Tiếng Anh
140	17	Nguyễn Xuân Lịch	07/4/1973		Kinh	Giáo viên	Trường THCS thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong	21 năm	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Toán	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDSCS: Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
141	18	Nguyễn Thị Thu Hà	28/8/1982		Kinh	Giáo viên	Trường THCS thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong	12 năm (01/9/2006)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Sinh	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDSCS: Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	10/12/2012	x		
142	19	Bùi Thu Hà	01/01/1976		Mường	Giáo viên	Trường THCS thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong	20 năm	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Tiếng Anh	18/10/2016	x		B	Tiếng pháp B1	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014	x		
143	20	Phạm Thị Định	20/7/1973		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Nam Phong, huyện Cao Phong	22 năm (1/9/1996)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Toán	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
144	21	Nguyễn Thủy Vui	17/11/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Lập, huyện Cao Phong	16 năm (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Lịch sử	18/10/2016	x		A	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	21/12/2015			Tiếng Anh
145	22	Nguyễn Tiến Bắc	20/4/1979		Kinh	Hiệu trưởng	Trường THCS Bắc Phong, huyện Cao Phong	12 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Vật lý	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B1	CSTDSCS: Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	20/6/2011	x		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
146	23	Bùi Tiến Dũng	07/11/1971		Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Bắc Phong, huyện Cao Phong	16 năm (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
147	24	Hà Thị Bích	14/3/1977		Thái	Giáo viên	Trường THCS Bắc Phong, huyện Cao Phong	18 năm (01/01/2000)	3,96	V.07.04.12	DHSP	Sinh học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
148	25	Đỗ Thị Lê Hạnh	14/9/1981		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Bắc Phong, huyện Cao Phong	12 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
149	26	Trần Thị Hải Lý	16/02/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Bắc Phong, huyện Cao Phong	16 năm (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	18/10/2016	x		A	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
150	27	Đinh Thị Phương	23/10/1980		Mường	Hiệu trưởng	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	13 năm (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Ngữ văn	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/8/2015		x	
151	28	Đoan Thị Hòa	25/11/1978		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	16 năm (03/9/2002)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Địa lí	18/10/2016	x		A	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	24/10/2012			Tiếng Anh
152	29	Trần Thị Phương Liên	10/8/1982		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	12 năm (01/9/2006)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	18/10/2016	x		A	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
153	30	Nguyễn Đức	25/10/1983		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	13 năm (15/9/2005)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Toán học	18/10/2016	x		Cao đẳng Toán - Tin	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/8/2015	x		Tiếng Anh
154	31	Trần Thị Kiều Loan	25/5/1980		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	13 năm (01/12/2005)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Ngữ văn	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
155	32	Bùi Thị Phương	10/5/1983		Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	14 năm (01/9/2004)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
156	33	Bùi Thị Diu	07/8/1980		Mường	Giáo viên	Trường THPT&THCS Dừng Phong, huyện Cao Phong	16 năm (01/9/2002)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Lịch sử	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện	21/12/2015			Tiếng Anh
157	34	Nguyễn Công Anh	02/5/1978		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT&THCS Tân Phong, huyện Cao Phong	14 năm	3,34	V.07.04.12	DHSP	Sư phạm Toán	18/10/2016	x		Cao đẳng Toán tin	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/12/2012			Tiếng Anh
158	35	Lâm Thị Loan	05/8/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Tân Phong, huyện Cao Phong	14 năm	3,03	V.07.04.12	DHSP	Sư phạm Lịch sử	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Anh
159	36	Trịnh Minh Tuấn	30/11/1981		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Tân Phong, huyện Cao Phong	11 năm	3,03	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	03/3/2017			Tiếng Anh
160	37	Nguyễn Thị Phương Hoa	02/5/1969		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Bình Thanh, huyện Cao Phong	27 năm	4,89 + 5%	V.07.04.12	DHSP	Ngữ văn	18/10/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	20/6/2011		x	
161	38	Phạm Thị Bích Thảo	29/11/1973		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Bình Thanh, huyện Cao Phong	21 năm	4,27	V.07.04.12	DHSP	Toán	18/10/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/6/2011			Tiếng Anh
162	39	Phạm Thị Thu Thủy	25/3/1975		Kinh	Giáo viên	Trường THPT&THCS Bình Thanh, huyện Cao Phong	20 năm	3,96	V.07.04.12	DHSP	Toán	18/10/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
163	40	Phạm Thị Hoa		20/5/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Bình Thạnh, huyện Cao Phong	13 năm	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Sinh học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giới cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
164	41	Bùi Viết Khánh	14/3/1982		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Bình Thạnh, huyện Cao Phong	14 năm (2005)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Toán	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	29/12/2012			Tiếng Anh
165	42	Bùi Thị Hồng		17/7/1977	Mường	Giáo viên	Trưởng PTĐTBTHCS Trung Nai, huyện Cao Phong	18 năm (01/01/2000)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Vật lý	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	01/7/2014			Tiếng Anh
166	43	Trần Thị Thu Hiền		16/8/1977	Kinh	Giáo viên	Trưởng PTĐTBTHCS Trung Nai, huyện Cao Phong	18 năm (01/9/2000)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Sĩr	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giới cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Anh
167	44	Bùi Hoàng Hiệp	23/7/1981		Mường	Tổ trưởng tổ KHXH	Trưởng TH&THCS Xuân Phong, huyện Cao Phong	13 năm (01/09/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Giáo dục công dân	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
168	45	Nguyễn Trung Kiên	09/10/1983		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Xuân Phong, huyện Cao Phong	09 năm (01/11/2009)	2,72	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giới cấp tỉnh, cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
169	46	Nguyễn Thị Thuận		09/11/1974	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Xuân Phong, huyện Cao Phong	21 năm (01/8/1997)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ văn	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	01/8/1997			Tiếng Anh
170	47	Ngô Thu Thủy		13/8/1974	Kinh	Tổ trưởng tổ KHTN	Trưởng TH&THCS Xuân Phong, huyện Cao Phong	22 năm (01/9/1996)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Toán	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giới cấp tỉnh, cấp huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
171	48	Phạm Thị Nghĩa		02/9/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Thu Phong, huyện Cao Phong	18 năm (01/10/2000)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Sinh học	18/10/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	10/12/2012			Tiếng Anh
172	49	Mai Thị Liên		27/7/1976	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Thu Phong, huyện Cao Phong	20 năm (01/9/1998)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Tiếng Anh	18/10/2016	x		B	Tiếng Trung B	Giáo viên dạy giới cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Trung
173	50	Nguyễn Thị Mai		20/10/1976	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Thu Phong, huyện Cao Phong	21 năm (01/9/1997)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Toán	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giới cấp huyện	01/11/2011			Tiếng Anh
174	51	Bùi Thị Thục		20/10/1978	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THCS Yên Thượng, huyện Cao Phong	16 năm (07/8/2002)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ văn	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	18/12/2012			Tiếng Anh
175	52	Lê Quang Hòa	05/11/1978		Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Yên Thượng, huyện Cao Phong	16 năm (07/8/2002)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Toán	18/10/2016	x		Cao đẳng Toán - Tin	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
176	53	Dư Thị Thanh Tâm		23/10/1985	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Yên Thượng, huyện Cao Phong	9 năm (10/9/2009)	2,72	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	18/10/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp tỉnh, cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
177	54	Nguyễn Thị Duyên		29/6/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Tây Phong, huyện Cao Phong	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	18/10/2016	x		A	Tiếng Anh B	CSTĐCS; Giáo viên dạy giới cấp huyện	21/5/2014			Tiếng Anh
178	55	Nguyễn Hồng Sách	10/8/1985		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Suối Nành, huyện Đà Bắc	9 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Mỹ thuật	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giới cấp huyện	27/3/2013			Tiếng Anh
179	56	Lương Thị Hòa		24/5/1986	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Toàn Sơn, huyện Đà Bắc	9 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Âm nhạc	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Tổng phụ trách đội giới cấp tỉnh năm 2018	14/4/2015			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
180	57	Dinh Văn Tuấn	24/01/1978		Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THCS Tân Pháo, huyện Đà Bắc	15 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
181	58	Nguyễn Thị Hải	19/08/1982		Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc	12 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh
182	59	Xa Thị Thu Hương	21/5/1979		Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Tu Lý A, huyện Đà Bắc	15 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	24/9/2014		x	
183	60	Xa Thụy Hằng	26/6/1986		Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Toàn Sơn, huyện Đà Bắc	7 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Mỹ thuật	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	27/3/2013		x	
184	61	Nguyễn Huy Chất	22/4/1980		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng TH&THCS Đồng Rừng, huyện Đà Bắc	10 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Lịch sử	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Anh
185	62	Dinh Thị Diệu Huyền	14/11/1980		Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Toàn Sơn, huyện Đà Bắc	15 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Toán học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
186	63	Phạm Thị Bảy	15/7/1978		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Tu Lý, huyện Đà Bắc	18 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
187	64	Nguyễn Thị Cúc	21/12/1984		Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Hiền Lương, huyện Đà Bắc	12 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
188	65	Xa Hữu Hằng	06/8/1981		Mường	Giáo viên	Trưởng PTDTBT THCS Tân Minh, huyện Đà Bắc	14 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
189	66	Lê Trường Giang	08/5/1983		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Trung Thành, huyện Đà Bắc	10 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
190	67	Lý Thanh Hà	08/8/1979		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Tu Lý A, huyện Đà Bắc	13 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
191	68	Nguyễn Thị Kim Luyến	28/8/1983		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Tu Lý A, huyện Đà Bắc	12 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh
192	69	Phạm Thị Thủy	01/01/1981		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Tu Lý A, huyện Đà Bắc	17 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
193	70	Nguyễn Thị Hiền Anh	17/8/1979		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Suối Nành, huyện Đà Bắc	9 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Tiếng anh	08/11/2016	x		B	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Anh
194	71	Nguyễn Thị Nhiên	20/02/1975		Mường	Hiệu trưởng	Trưởng TH&THCS Suối Nành, huyện Đà Bắc	20 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDCS	28/12/2012		x	
195	72	Nguyễn Bích Phương	22/11/1980		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Đoàn Kết, huyện Đà Bắc	13 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2015			Tiếng Anh
196	73	Nguyễn Thị Thảo	23/01/1981		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Thung Rẻch, huyện Kim Bôi	15 năm 9 tháng	3,65	V.07.04.12	Đại học	Giáo dục công dân	08/11/2016	x		UDCN TTCB	TOEFL	CSTDCS; giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
197	74	Bùi Hà Việt	29/10/1980		Mường	Giáo viên	Trường THCS Thương Bì, huyện Kim Bôi	11 năm 3 tháng	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	05/5/2017	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
198	75	Nguyễn Thị Chín		12/7/1978	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Vĩnh Đồng, huyện Kim Bôi	18 năm	3,65	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B; chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	12/10/2012	x		
199	76	Quách Thị Nim		30/10/1970	Mường	Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Nậm Sơn, huyện Kim Bôi	25 năm	4,58	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Lịch sử	08/11/2016	x		UDCN TTCB	TOEFL	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	26/3/2010			Tiếng Anh
200	77	Phạm Thị Thanh Tuyền		28/8/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS xã Thương Bì, huyện Kim Bôi	15 năm 5 tháng	3,65	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Pháp
201	78	Bùi Ngọc Ký	08/5/1978		Mường	Giáo viên	Trường TH&THCS Trung Rách, huyện Kim Bôi	18 năm 7 tháng	3,65	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
202	79	Phạm Thị Thảo		01/6/1977	Kinh	Hiệu trưởng	Trường TH&THCS B Đủ Sàng, huyện Kim Bôi	18 năm 7 tháng	3,65	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B; tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012	x		
203	80	Bùi Thị Hà		29/11/1985	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Hợp Đồng, huyện Kim Bôi	9 năm 4 tháng	2,72	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
204	81	Phạm Việt Hùng	04/4/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Đồng Bắc, huyện Kim Bôi	16 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B; tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012	x		
205	82	Bùi Thủy Vinh		08/01/1976	Mường	Giáo viên	Trường THCS Hạ Bì, huyện Kim Bôi	18 năm 6 tháng	3,96	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
206	83	Phạm Thị Ngọc Tiên		22/3/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS xã Đông Bắc, huyện Kim Bôi	12 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Giáo dục công dân	08/11/2016	x		Tin học B	TOEFL	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
207	84	Vũ Trung Hải	07/10/1980		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi	12 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B; tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012	x		
208	85	Bùi Thanh Văn		10/8/1979	Mường	Giáo viên	Trường THCS Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	11 năm 6 tháng	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		CD Toán - Tin	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012	x		Tiếng Anh
209	86	Lã Thị Thu Hương		01/5/1977	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Lập Chương, huyện Kim Bôi	19 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	TOEFL TTP, tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012		x	
210	87	Nguyễn Thiê Túc	12/12/1971		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Đồng Bắc, huyện Kim Bôi	25 năm	4,27	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	05/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B; tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012		x	
211	88	Đoàn Thị Lan		21/4/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Bắc Sơn, huyện Kim Bôi	16 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp B	CSTDCS, giáo viên dạy giờ cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
212	89	Bùi Thị Phương		16/4/1973	Mường	Giáo viên	Trường THPT&THCS Tà Sơn, huyện Kim Bôi	23 năm	4,27	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	05/5/2017	x		B	Tiếng Anh B	CSTBDS, Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
213	90	Bùi Quang Hải	01/3/1977		Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT&THCS Thung Rêch, huyện Kim Bôi	19 năm 7 tháng	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	01/8/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giỏi cấp trường	20/6/2011			Tiếng Anh
214	91	Bùi Thị Hoài Thu		19/11/1985	Mường	Giáo viên	Trường THPT&THCS Thượng Tiến, huyện Kim Bôi	7 năm	2,41	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	08/11/2016	x		UDCN TTCB	TOEFL	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/4/2012			Tiếng Anh
215	92	Ngô Văn Luy	20/10/1976		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	21 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
216	93	Quách Thị Tâm		19/8/1979	Mường	Giáo viên	Trường THPT&THCS Thung Rêch, huyện Kim Bôi	11 năm 6 tháng	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
217	94	Nguyễn Văn Quang	13/5/1978		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT&THCS Thung Rêch, huyện Kim Bôi	13 năm 4 tháng	3,34	V.07.04.12	DH	Sư phạm Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
218	95	Lê Thị Tuyết Mai		14/01/1977	Kinh	Giáo viên	Trường THCS xã Kim Bình, huyện Kim Bôi	01/9/1997	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
219	96	Nguyễn Thị Phương		05/7/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Trung Bì, huyện Kim Bôi	18 năm	3,65	V.07.04.12	DH	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
220	97	Bùi Thị Thu		19/8/1977	Mường	Giáo viên	Trường THPT&THCS xã Kim Trùy, huyện Kim Bôi	05/9/2002	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Lịch sử	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B; tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015		x	
221	98	Bùi Thị Lan Phương		13/10/1979	Mường	Giáo viên	Trường THCS Thượng Bì, huyện Kim Bôi	15 năm	3,34	V.07.04.12	DH	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Pháp bậc 2 tương đương với A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
222	99	Hoàng Thị Phương Anh		19/8/1976	Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở thị trấn Thanh Hà, huyện Lạc Thủy	02/12/1998	3,96	V.07.04.12	DH	Toán	24/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
223	100	Hoàng Thị Nguyệt		14/4/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở xã An Bình, huyện Lạc Thủy	01/12/2008	3,03	V.07.04.12	DH	Văn	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp trường	20/6/2011			Tiếng Anh
224	101	Nguyễn Thị Hiền		25/3/1977	Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở thị trấn Thanh Hà, huyện Lạc Thủy	16/2/2000	3,96	V.07.04.12	DH	Toán	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
225	102	Trần Thị Tâm		18/3/1982	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy	01/01/2007	3,03	V.07.04.12	DH	Địa lý	24/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	giáo viên dạy giỏi cấp huyện	24/10/2011			Tiếng Anh
226	103	Nguyễn Văn Nam		10/6/1974	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Trung học cơ sở xã Đông Tâm, huyện Lạc Thủy	02/12/1998	3,96	V.07.04.12	DH	QLGD	24/5/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh bậc 4 (tương đương B2)	CSTBDS	28/10/2009		x	
227	104	Nguyễn Văn Hào		20/4/1981	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Trung học cơ sở thị trấn Thanh Hà, huyện Lạc Thủy	05/6/2004	3,34	V.07.04.12	DH	Hòa học	14/4/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
228	105	Dương Thành Công	20/11/1985		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS xã Xám Khộc, huyện Mai Châu	10 năm (01/5/2008)	3,03	V.07.04.12	DH	Hòa học	08/11/2016	x		Tin học B	Tiếng Anh A2	CSTBDS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	16/9/2014			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
229	106	Bùi Xuân Thịnh	12/12/1980		Kinh	Giáo viên THCS	Trường THCS xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu	15 năm (19/1/2003)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	08/11/2016	x		Tin học B	Tiếng Anh B	Bằng khen UBND tỉnh, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	12/12/2013			Tiếng Anh
230	107	Hà Thái Linh	03/3/1982		Thái	Giáo viên THCS	Trường THCS Thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu	13 năm (01/9/2005)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Âm nhạc	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	20/4/2012			Tiếng Anh
231	108	Hà Phương Thủy		15/12/1984	Kinh	Giáo viên THCS	Trường THCS Thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu	10 năm (01/7/2008)	2,72	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
232	109	Bùi Thị Quế		20/02/1983	Kinh	Giáo viên THCS	Trường THCS xã Noong Luông, huyện Mai Châu	15 năm (29/8/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐH	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh A2	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	16/9/2014			Tiếng Anh
233	110	Khả Ngọc Đông		27/4/1983	Thái	Giáo viên THCS	Trường TH&THCS xã Đông Bàng, huyện Mai Châu	13 năm (01/9/2005)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Vật lý	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	01/7/2014	x		
234	111	Nguyễn Thị Lan Hương		31/3/1977	Mường	Giáo viên Tổ	Trường THCS Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn	01/7/1999	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	08/11/2016	x		UDC NTTC	Tiếng Anh A2	CSTDCS	10/7/2017			Tiếng Anh
235	112	Nguyễn Thị Phương Hào		02/9/1979	Mường	Trưởng Tổ KHTN	Trường THCS Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn	01/01/2007	3,03	V.07.04.12	Đại học	Giáo dục công dân	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
236	113	Đỗ Thị Thanh		14/01/1974	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Dân Hạ C, huyện Kỳ Sơn	23/11/1995	4,27	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Cán bộ quản lý giáo dục (giải ba) cấp huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
237	114	Nguyễn Thanh Hoàn	03/9/1978		Mường	Giáo viên	Trường TH&THCS Dân Hạ C, huyện Kỳ Sơn	01/5/2003	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
238	115	Bùi Thị Hạnh		06/10/1977	Mường	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	01/01/2000	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
239	116	Bùi Thị Huyền		13/3/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	31/3/2003	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên chủ nhiệm giáo viên cấp tỉnh, Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	11/01/2011	x		
240	117	Trần Thị Đăng Thủy		14/8/1984	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	01/02/2011	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012	x		
241	118	Nguyễn Thị Phương		16/4/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	05/3/2003	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		C	Tiếng Anh B2; Tiếng Trung C	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	08/8/2011			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
242	119	Phạm Thị Hồng Lôi		29/4/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	01/7/2000 18 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	28/12/2012		x	
243	120	Nguyễn Thị Hồng Vân		17/5/1981	Mường	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn	01/5/2008 10 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B1	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.	16/9/2014			Tiếng Anh
244	121	Nguyễn Thị Diễm Tú		25/01/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn	05/03/2003 15 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
245	122	Bùi Thị Hạnh		04/10/1984	Mường	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn	01/3/2008 10 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
246	123	Đinh Thị Nga		12/10/1977	Mường	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPTCS xã Phú Minh, huyện Kỳ Sơn	01/7/1999 19 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
247	124	Vũ Thị Hồng Chuyền		25/01/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Yên Quàng, huyện Kỳ Sơn	14/7/2000 18 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	?			Tiếng Anh
248	125	Bùi Văn Teng		05/9/1970	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng THPTCS xã Yên Quàng, huyện Kỳ Sơn	16/11/1995 22 năm	4,27	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh C	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	11/01/2011			Tiếng Anh
249	126	Nguyễn Hữu Văn		25/3/1979	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trưởng THPTCS xã Yên Quàng, huyện Kỳ Sơn	01/5/2008 10 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Vật lý	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh C	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/7/2014			Tiếng Anh
250	127	Nguyễn Văn Long		18/6/1979	Mường	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Yên Quàng, huyện Kỳ Sơn	05/3/2003 15 năm	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
251	128	Phạm Thị Hồng Diệp		10/7/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Phúc Tiến, huyện Kỳ Sơn	18/6/2004 14 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.	30/11/2010			Tiếng Anh
252	129	Nguyễn Văn Tĩnh		27/3/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Mông Hòa, huyện Kỳ Sơn	08/9/2004 14 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Kỹ thuật Công nghiệp	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.	30/12/2010			Tiếng Anh
253	130	Hương Thị Thanh Trà		04/01/1982	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS xã Mông Hòa, huyện Kỳ Sơn	15/8/2003 15 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.	28/12/2012			Tiếng Anh
254	131	Đinh Thị Yên		06/11/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS Bình Hòa, huyện Kỳ Sơn	13 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
255	132	Bùi Văn Tĩnh		01/9/1980	Mường	Giáo viên	Trưởng THPTCS Tân Lập, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/4/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Sinh học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
256	133	Nguyễn Hồng Hạnh		08/8/1983	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS Phúc Trại, huyện Lạc Sơn	11 năm (01/9/2007)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Vật lý	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/7/2014			Tiếng Anh
257	134	Nguyễn Thị Ngọc		28/02/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/3/2017			Tiếng Anh
258	135	Đinh Thị Hiền		25/8/1984	Mường	Giáo viên	Trưởng THPTCS Tân Lập, huyện Lạc Sơn	10 năm (01/5/2008)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/6/2011			Tiếng Anh
259	136	Mai Kiều Anh		04/9/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPTCS Yên Phú, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/12/2005)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Lịch sử	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
260	137	Nguyễn Thị Thảo		21/8/1976	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Phú, huyện Lạc Sơn	20 năm (02/12/1998)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
261	138	Phạm Thị Lý		07/4/1975	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Phú, huyện Lạc Sơn	19 năm (05/3/1999)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Pháp
262	139	Ngô Thị Hiền		23/5/1981	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Võ Thị Sáu, huyện Lạc Sơn	14 năm (08/9/2004)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
263	140	Mai Thị Hoat		13/11/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Võ Thị Sáu, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	03/3/2017			Tiếng Anh
264	141	Nguyễn Ngọc Tuấn	25/8/1980		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Võ Thị Sáu, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Toán học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/01/2015			Tiếng Anh
265	142	Bùi Thị Lê		23/10/1978	Mường	Giáo viên	Trường THCS Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn	11 năm (01/7/2007)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/01/2015			Tiếng Anh
266	143	Trần Thị Thanh Hào		20/4/1980	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Phú, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/6/2011			Tiếng Anh
267	144	Nguyễn Thị Thanh Bình		05/7/1981	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Bình Cang, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Địa lý	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	24/10/2011			Tiếng Anh
268	145	Lê Thị Hải		06/5/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Võ Thị Sáu, huyện Lạc Sơn	11 năm (01/9/2007)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Địa lý	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	24/9/2011			Tiếng Anh
269	146	Cao Thu Huyền		12/11/1980	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Tuấn Đạo, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Sinh học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
270	147	Bùi Thị Quỳnh		09/6/1977	Mường	Giáo viên	Trường THCS Định Cư, huyện Lạc Sơn	20 năm (01/07/1999)	3,96	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/6/2011			Tiếng Anh
271	148	Bùi Văn Mậu	30/01/1982		Mường	Giáo viên	Trường THCS Tuấn Đạo, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh A2	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	16/9/2014			Tiếng Anh
272	149	Phạm Thị Tuyết Mai		12/4/1981	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Giáo dục thể chất	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/6/2015			Tiếng Anh
273	150	Dương Thị Hoài		14/12/1982	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn	11 năm (01/7/2007)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Vật lý	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	01/7/2014			Tiếng Anh
274	151	Bùi Thị Lan Anh		16/10/1982	Mường	Giáo viên	Trường THCS Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/12/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh A2	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	16/9/2014			Tiếng Anh
275	152	Bùi Văn Mạnh	21/02/1980		Mường	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Ngọc Lâu, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Toán học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	03/01/2015			Tiếng Anh
276	153	Quách Thị Lan		30/11/1981	Mường	Giáo viên	Trường TH&THCS Ngọc Lâu, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/3/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐHSP	Tiếng Anh	08/11/2016	x		B	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
277	154	Phạm Thị Tinh		01/01/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	11/01/2011			Tiếng Anh
278	155	Bùi Văn Biền	26/01/1972		Mường	Giáo viên	Trường TH&THCS Tư Do, huyện Lạc Sơn	24 năm (23/11/1993)	4,27	V.07.04.12	ĐHSP	Vật lý	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20/6/2011			Tiếng Anh
279	156	Bùi Thị Bích Thủy		15/6/1979	Mường	Giáo viên	Trường THCS Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
280	157	Nguyễn Thị Minh Hạnh		20/6/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn	10 năm (01/5/2008)	3,03	V.07.04.12	ĐHSP	Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
281	158	Trần Thị Lý		20/5/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	ĐHSP	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	16/9/2014			Tiếng Anh

1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
282	159	Nguyễn Thị Thu	19/02/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Ngọc Lâu, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Giáo dục công dân	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS; Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	12/10/2012			Tiếng Anh
283	160	Phạm Anh Tuấn	07/25/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/4/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Toán học	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
284	161	Bùi Văn Quỳnh	09/01/1983	Mường	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Bình Châu, huyện Lạc Sơn	9 năm (01/10/2009)	2,72	V.07.04.12	DHSP	Toán học	08/01/2016		x		Tiếng Anh A2	CSTDCS; Giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012	x		Tiếng Anh
285	162	Nguyễn Thị Nhung		Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Phúc Tuy, huyện Lạc Sơn	10 năm (01/5/2008)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Sinh học	08/01/2016	x		B	Tiếng Anh A2	CSTDCS; Giáo viên dạy giờ cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
286	163	Nguyễn Thị Nhuận	20/01/1983	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Bình Châu, huyện Lạc Sơn	9 năm (01/10/2009)	2,72	V.07.04.12	DHSP	Ngữ Văn	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
287	164	Đinh Thị Thanh Xuân	10/11/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Vật lý	08/01/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	01/7/2014			Tiếng Anh
288	165	Đoàn Thanh Đại	06/11/1982	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Liên Vũ, huyện Lạc Sơn	9 năm 2009	3,34	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	08/01/2016	x		B	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	16/9/2014			Tiếng Anh
289	166	Bùi Văn Dũng	28/8/1979	Mường	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Tư Do, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Toán học	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	03/01/2015			Tiếng Anh
290	167	Trần Thu Hà	15/10/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Tiếng Anh	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	30/5/2014			Tiếng Pháp
291	168	Nguyễn Văn Tùng	14/9/1979	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THCS Bình Hòa, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/3/2003)	3,65	V.07.04.12	DHSP	Tiếng Anh	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	08/8/2011			Tiếng Pháp
292	169	Nguyễn Văn Hùng	23/11/1984	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Quý Hòa, huyện Lạc Sơn	11 năm (01/9/2007)	3,03	V.07.04.12	DHSP	Địa lý	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	24/10/2011			Tiếng Anh
293	170	Nguyễn Thị Thu Hà	30/3/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Phú Lương, huyện Lạc Sơn	15 năm (01/11/2003)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Hóa học	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	03/3/2017			Tiếng Anh
294	171	Nguyễn Văn Dũng	14/4/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/3/2005)	3,34	V.07.04.12	DHSP	Tiếng Anh	08/01/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Trung A2	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	08/8/2011			Tiếng Pháp
295	172	Đào Việt Hà	20/9/1980	Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng TH&THCS Bình Cánh, huyện Lạc Sơn	14 năm	3,34	V.07.04.12	DHSP	Địa lý	08/01/2016	x		UDCN TTCB	B	CSTDCS	24/10/2011			Tiếng Anh
296	173	Quách Thị Lôi	18/4/1974	Mường	Hiệu trưởng	Trưởng THCS Liên Vũ, huyện Lạc Sơn	20 năm	3,96	V.07.04.12	DHSP	Tiếng Anh	09/11/2016	x		UDCN TTCB	Pháp C	CSTDCS	30/5/2014			Tiếng Pháp
297	174	Đinh Thị Phương Thảo	17/9/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS THCS Bãi Lãng, huyện Lương Sơn	10 năm 03 tháng (5/2008)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Su phạm Sinh	08/01/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS; giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	10/2012			Tiếng Anh
298	175	Đinh Đức Thuận	07/11/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Lâm Sơn, huyện Lương Sơn	10 năm 03 tháng (5/2008)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Su phạm Mỹ thuật	08/01/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	08/2012			Tiếng Anh
299	176	Cù Thị Thủy	04/7/1987	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Lâm Sơn, huyện Lương Sơn	8 năm 9 tháng (01/11/2009)	2,72	V.07.04.12	Đại học	Su phạm Toán	08/01/2016	x		C	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	12/2012			Tiếng Anh
300	177	Nguyễn Thị Hồng Huệ	12/12/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng TH&THCS Lâm Sơn, huyện Lương Sơn	15 năm 5 tháng (05/3/2003)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Su phạm Tiếng Anh	08/01/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	12/2015			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
301	178	Nguyễn Thị Nhị Hà		16/10/1976	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Hợp Hòa, huyện Lương Sơn	19 năm (01/7/1999)	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Vật lý	08/11/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	07/2014			Tiếng Anh
302	179	Hà Thị Khe Miên		25/10/1977	Kinh	Giáo viên	Trường TH và THCS Liên Sơn, huyện Lương Sơn	19 năm (01/7/1999)	3,96	V.07.04.12	Đại học	Hóa học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh A2	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	09/2014			Tiếng Anh
303	180	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		08/5/1978	Kinh	Giáo viên	Trường TH và THCS Liên Sơn, huyện Lương Sơn	15 năm 5 tháng (5/3/2003)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Lịch sử	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/2015			Tiếng Anh
304	181	Nguyễn Đình Đông	26/6/1980		Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường TH và THCS Thành Lập, huyện Lương Sơn	14 năm 2 tháng (01/6/2004)	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp huyện	11/2011			Tiếng Anh
305	182	Lê Thị Thu Thủy		25/8/1975	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Cao Răm, huyện Lương Sơn	20 năm 10 tháng (25/9/1997)	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm ngữ văn	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/2015			Tiếng Anh
306	183	Hồ Thị Sáng		10/01/1976	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Hợp Thanh, huyện Lương Sơn	18 năm 11 tháng (01/9/1999)	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/2015			Tiếng Anh
307	184	Đặng Việt Hưng	11/6/1979		Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Cao Dương, huyện Lương Sơn	15 năm 5 tháng (5/3/2003)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/2012			Tiếng Anh
308	185	Nguyễn Thị Thanh Hải		26/3/1979	Mườn g	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Tân Vinh, huyện Lương Sơn	15 năm 5 tháng (5/3/2003)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện	10/2012			Tiếng Anh
309	186	Nguyễn Thị Hằng		04/02/1973	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Trung Sơn, huyện Lương Sơn	22 năm 9 tháng (7/11/1995)	4,27	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm ngữ văn	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/2012			Tiếng Anh
310	187	Bùi Thị Thư		02/9/1980	Mườn g	Giáo viên	Trường THCS Cao Thắng, huyện Lương Sơn	15 năm 5 tháng (5/3/2003)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Lịch sử	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện				Tiếng Anh
311	188	Nguyễn Thị Giang		16/3/1983	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THCS Đông Lai, huyện Tân Lạc	12 năm (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTDCS	08/01/2015			Tiếng Anh
312	189	Trần Thế Hòa	03/9/1977		Kinh	Hiệu trưởng	Trường THCS Lê Sơn, huyện Tân Lạc	19 năm (01/01/1999)	3,96	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Toán học	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS	28/12/2012			Tiếng Anh
313	190	Bùi Văn Cửu	07/3/1980		Mườn g	Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Quyết Chiến, huyện Tân Lạc	12 năm (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Hóa học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh TOEFL	CSTDCS	3/2017			Tiếng Anh
314	191	Nguyễn Thị Yến		15/3/1979	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Quy Hậu, huyện Tân Lạc	12 năm (01/09/2005)	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Ngữ Văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	08/01/2015			Tiếng Anh
315	192	Hoàng Thị Vân		05/10/1975	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Nam Sơn, huyện Tân Lạc	22 năm (31/10/1995)	4,27	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Văn Lý	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS	01/7/2014			Tiếng Anh
316	193	Bùi Lê Anh	02/6/1980		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Ngổ Luông, huyện Tân Lạc	13 năm (01/9/2005)	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Thể chất	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTDCS	04/5/2016			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
317	194	Nguyễn Thị Phương	05/6/1976	Kinh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Đồng Lai, huyện Tân Lạc	19 năm (1/9/1998)	3,96	V.07.04.12	DH	Sư phạm Tiếng Anh	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	GVCN giỏi năm học 2017-2018	21/12/2015			Tiếng Pháp	
318	195	Nguyễn Thị Bích Ngọc	04/7/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Đồng Lai, huyện Tân Lạc	13 năm (01/09/2005)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Vật Lý	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTDCS	01/7/2014			Tiếng Anh	
319	196	Bùi Đại Quyền	13/4/1983	Mường	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	10 năm (01/02/2008)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Âm Nhạc	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	14/4/2015			Tiếng Anh	
320	197	Đỗ Thị Bích Thảo	05/4/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	13 năm (01/09/2005)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Hóa Học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	03/3/2017			Tiếng Anh	
321	198	Đỗ Thị Bích Thảo	03/5/1985	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	12 năm (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Vật lý	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	01/7/2014			Tiếng Anh	
322	199	Phạm Thị Xuân	28/8/1981	Mường	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	15 năm (9/2003)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Ngữ Văn	28/12/2016	x		Tin học văn phòng	Tiếng Anh B	CSTDCS	28/12/2012			Tiếng Anh	
323	200	Trần Thị Bích Lan	13/8/1975	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	23 năm (01/09/1995)	4,27	V.07.04.12	DH	Sư phạm Ngữ Văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	28/12/2012			Tiếng Anh	
324	201	Nguyễn Thị Thanh Huyền	30/10/1981	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Mân Đức, huyện Tân Lạc	12 năm (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	DH	Ngã Văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTDCS	28/12/2012		x		
325	202	Mai Thị Lê Thủy	02/5/1985	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lỗ Sơn, huyện Tân Lạc	10 năm (1/12/2008)	2,72	V.07.04.12	DH	Sư phạm Sinh học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTDCS	12/10/2012			Tiếng Anh	
326	203	Nguyễn Thị Loan	10/5/1986	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lỗ Sơn, huyện Tân Lạc	10 năm (1/12/2008)	2,72	V.07.04.12	DH	Sư phạm Hóa học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	03/3/2017			Tiếng Anh	
327	204	Bùi Thị Hằng	25/02/1976	Mường	Giáo viên	Trường THCS Lỗ Sơn, huyện Tân Lạc	21 năm (1/9/1997)	3,96	V.07.04.12	DH	Sư phạm Toán học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh	
328	205	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	12/02/1979	Kinh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phú Cường, huyện Tân Lạc	16 năm (05/9/2002)	3,34	V.07.04.12	DH	Sư phạm Tiếng Anh	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	CSTDCS; giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	30/5/2014			Tiếng Pháp	
329	206	Bùi Thị Lan	09/9/1979	Kinh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phú Cường, huyện Tân Lạc	16 năm (04/10/2002)	3,34	V.07.04.12	DH	Sư phạm Tiếng Anh	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Pháp	
330	207	Ngô Thảo Chinh	14/6/1982	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Phú Vinh, huyện Tân Lạc	13 năm (từ 01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Ngữ Văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTDCS	08/01/2015			Tiếng Anh	
331	208	Quách Thị Thuần	26/4/1984	Mường	Giáo viên	Trường THCS Phú Vinh, huyện Tân Lạc	13 năm (01/09/2015)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Ngữ Văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh	
332	209	Vũ Trung Hiếu	29/10/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Phú Gia Mỏ, huyện Tân Lạc	13 năm (01/09/2005)	3,34	V.07.04.12	DH	Sư phạm Hóa học	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh A2	CSTDCS	16/9/2014			Tiếng Anh	
333	210	Trần Thị Hồng Hạnh	10/8/1979	Kinh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Nàn Sơn, huyện Tân Lạc	16 năm (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	DH	Sư phạm Tiếng Anh	28/12/2016	x		B	Tiếng Pháp C	CSTDCS	01/12/2015			Tiếng Pháp	
334	211	Nguyễn Thu Hồng	10/01/1981	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Trung Hoà, huyện Tân Lạc	12 năm (01/09/2005)	3,03	V.07.04.12	DH	Sư phạm Sinh học	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh	
335	212	Nguyễn Xuân Phong	05/8/1984	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Quý Hậu, huyện Tân Lạc	9 năm (01/02/2008)	2,72	V.07.04.12	DH	Sư phạm Mỹ Thuật	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	27/3/2013			Tiếng Anh	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
336	213	Trần Thị Sâm		10/7/1981	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc	13 năm (01/9/2005)	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Sinh học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	12/10/2012			Tiếng Anh
337	214	Đinh Tiến Đạt	14/5/1977		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Phú Vinh, huyện Tân Lạc	18 năm (từ 01/01/2000)	3,65	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Vật lý	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	07/01/2014			Tiếng Anh
338	215	Hoàng Thị Thu Hương		27/9/1982	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THCS Phú Cường, huyện Tân Lạc	13 năm (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Ngữ Văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	28/12/2012			Tiếng Anh
339	216	Đặng Văn Bình	19/10/1986		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Phú Cường, huyện Tân Lạc	10 năm (01/02/2008)	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Toán học	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh
340	217	Lê Thị Hương Giang		08/10/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Phú Cường, huyện Tân Lạc	16 năm (04/10/2002)	3,65	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Toán	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS; giáo viên dạy giỏi cấp huyện	08/01/2015			Tiếng Anh
341	218	Giang Thị Minh Hương		28/4/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	10 năm (01/02/2008)	3,03	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Toán học	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS	28/12/2012			Tiếng Anh
342	219	Chu Văn Chương	12/01/1985		Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Trung Hoà, huyện Tân Lạc	10 năm (01/12/2008)	2,72	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Toán học	28/12/2016	x		B	Tiếng Anh B	CSTĐCS	08/01/2015			Tiếng Anh
343	220	Nguyễn Thị Thu Hoài		3/12/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Kim Đồng, huyện Tân Lạc	16 năm	3,34	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Sinh học	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS 2017-2018	12/10/2012			Tiếng Anh
344	221	Đinh Thị Thanh Tâm		24/10/1981	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường THCS Từ Nê, huyện Tân Lạc	12 năm	3,34	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	06/12/2017			Tiếng Anh
345	222	Lê Hồng Hải		27/4/1978	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Gia Mố, huyện Tân Lạc	14 năm	3,96	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Vật lý	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	01/7/2014			Tiếng Anh
346	223	Trần Thị Hồng Thanh		11/4/1969	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường THCS Phú Cường, huyện Tân Lạc	14 năm	4,58	V.07.04.12	ĐH	Sư phạm Lịch sử	28/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	21/12/2015	x		
347	224	Bùi Thị Trang		02/02/1985	Mường	Giáo viên	Trường THCS Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy	7 năm 9 tháng	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	27/02/2014			Tiếng Anh
348	225	Trần Anh Tuyền	26/10/1984		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Hứa Lợi, huyện Yên Thủy	9 năm 9 tháng	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		Cao đẳng Toán - Tin	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	28/12/2012	x		Tiếng Anh
349	226	Bùi Thị Kiều Dung		30/9/1985	Mường	Giáo viên	Trường THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	9 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán-Tin	08/11/2016	x		Đại học	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/02/2013	x		Tiếng Anh
350	227	Nguyễn Trường Sơn	26/6/1981		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy	10 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/8/2015			Tiếng Anh
351	228	Bùi Văn Cường	15/10/1971		Mường	Giáo viên	Trường THCS Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	19 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Nga B	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	30/5/2014			Tiếng Nga
352	229	Bùi Thị Diệu Thủy		26/12/1980	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	21 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán-Tin	08/11/2016	x		Đại học	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	01/02/2013	x		Tiếng Anh
353	230	Hoàng Thị Thu		19/4/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	16 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm toán	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
354	231	Trịnh Ngọc Hiếu	21/9/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	15 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm toán	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS	01/8/2015			Tiếng Anh
355	232	Nguyễn Thị Ngọc Bích		20/7/1975	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THCS Thị trấn Hàng Trám, huyện Yên Thủy	23 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Quản lý Giáo dục	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	20/4/2017			Tiếng Anh
356	233	Bùi Thủy Hòa		15/6/1980	Mường	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Hàng Trám, huyện Yên Thủy	16 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS; giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp trường	28/12/2012			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
357	234	Hoàng Thị Thanh Phụng		20/10/1977	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy	18 năm	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh
358	235	Trần Thị Hồng Nhung		20/02/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	10 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh
359	236	Hoàng Thị Thu Nga		11/2/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Ngạc Lương, huyện Yên Thủy	12 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	01/8/2015			Tiếng Anh
360	237	Nguyễn Thị Thanh Dương		26/7/1986	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Ngạc Lương, huyện Yên Thủy	11 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	giáo viên dạy giới cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2014			Tiếng Anh
361	238	Bùi Thanh Tư		13/7/1982	Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Lạc Lương, huyện Yên Thủy	15 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	giáo viên dạy giới cấp huyện, cấp trường	12/10/2014			Tiếng Anh
362	239	Bùi Văn Mừng		22/9/1986	Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	9 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	27/3/2013			Tiếng Anh
363	240	Trần Thị Thủy		16/9/1983	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Yên Lạc, huyện Yên Thủy	12 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Vật Lý	08/11/2016	x		A	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp trường	07/01/2014			Tiếng Anh
364	241	Phạm Thị Thủy		01/5/1983	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Đa Phúc, huyện Yên Thủy	11 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Kỹ sư Công nghệ	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp huyện, cấp trường	11/11/2011			Tiếng Anh
365	242	Vũ Thị Đào		20/11/1982	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Đa Phúc, huyện Yên Thủy	11 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp trường	10/12/2012			Tiếng Anh
366	243	Nguyễn Thanh Lâm		02/5/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	15 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	12/10/2014			Tiếng Anh
367	244	Bùi Hải Hà		08/11/1984	Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	9 năm	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	12/12/2013			Tiếng Anh
368	245	Nguyễn Thị Thuận		15/4/1982	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THCS Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	12 năm	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	CSTĐCS	12/10/2014			Tiếng Anh
369	246	Nguyễn Phương Thảo		20/11/1980	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Lạc Hưng, huyện Yên Thủy	17 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	CSTĐCS, giáo viên dạy giới cấp huyện	28/12/2012			Tiếng Anh
370	247	Kiều Thị Hà		12/3/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy	15 năm	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	08/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Pháp C	giáo viên dạy giới cấp huyện, cấp trường	21/12/2015			Tiếng Pháp
371	248	Tô Thị Thủy Nhung		18/8/1981	Kinh	Giáo viên	Trưởng THCS Phú Lai, huyện Yên Thủy	(28/3/2006) 13 năm	3,03	V.07.04.12	DH	SP Ngữ Văn	08/11/2016	x		Tin học A	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp trường				Tiếng Anh
372	249	Bùi Thị Liên		01/3/1981	Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Hân Nghi, thành phố Hòa Bình	12 năm 00 tháng (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh	3/11/2016	x		B	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp tỉnh	12/10/2012			Tiếng Anh
373	250	Bạch Thị Thu Hoàn		05/10/1984	Mường	Giáo viên	Trưởng THCS Củ Chính Lan, thành phố Hòa Bình	12 năm 10 tháng (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Địa lý	3/11/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	giáo viên dạy giới cấp tỉnh	24/10/2011			Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
374	251	Phạm Thị Ánh Tuyết		19/10/1981	Kinh	Tổ phó chuyên môn	Trường TH&THCS Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình	12 năm (01/07/2006)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	20/6/2001			Trưởng Anh
375	252	Trương Văn Bắc	02/6/1986		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Cù Chính Lan, thành phố Hòa Bình	9 năm 6 tháng (01/11/2008)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	31/12/2016	x		Cao đẳng Toán - Tin học	Trưởng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	28/12/2012	x		
376	253	Phạm Thu Phương		09/01/1978	Kinh	Giáo viên THCS hạng III	Trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Hòa Bình	17 năm 8 tháng (01/01/2000)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh A2	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	20/6/2011			Trưởng Anh
377	254	Nguyễn Băng Tâm		11/8/1979	Mường	Tổ trưởng Giáo viên THCS hạng III	Trường THCS Hòa Bình, thành phố Hòa Bình	15 năm 10 tháng (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	31/12/2016	x		Tin học Văn phòng B	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	28/12/2012			Trưởng Anh
378	255	Trần Ngọc Huyền		20/01/1980	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình	15 năm 10 tháng (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	28/12/2012			Trưởng Anh
379	256	Trần Thị Mến Thương		08/10/1985	Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trường TH&THCS Trung Minh, thành phố Hòa Bình	9 năm 9 tháng (01/11/2008)	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	24/7/2018	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	03/3/2017			Trưởng Anh
380	257	Nguyễn Thị Thu Hương		15/9/1984	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Hòa Bình	10 năm 7 tháng (01/12/2007)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh A2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	12/10/2012			Trưởng Anh
381	258	Ngô Văn Quân	10/8/1980		Kinh	Tổ phó chuyên môn	Trường TH&THCS Thái Bình, thành phố Hòa Bình	12 năm 1 tháng (01/7/2006)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	31/12/2016	x		Tin học Văn phòng B	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	08/01/2015			Trưởng Anh
382	259	Trần Thị Mai		01/4/1984	Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trường TH&THCS Thái Bình, thành phố Hòa Bình	10 năm 7 tháng (01/12/2007)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	31/12/2016	x		Cao đẳng Toán - Tin	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	06/12/2017	x		Trưởng Anh
383	260	Nguyễn Thị Mỹ		23/5/1980	Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THCS Thống Nhất, thành phố Hòa Bình	10 năm 6 tháng (01/12/2007)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	28/12/2012			Trưởng Anh
384	261	Đặng Thị Lan		02/7/1982	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình	12 năm 10 tháng (01/9/2005)	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	24/7/2018	x		Tin học Văn phòng	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp thành phố	28/12/2012			Trưởng Anh
385	262	Dương Thị Kim Oanh		07/6/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Hòa Bình	15 năm 10 tháng (05/9/2002)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Trưởng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giờ cấp thành phố	11/01/2011		x	
386	263	Là Thị Thu Hiền		23/01/1982	Kinh	Giáo viên	Trường TH&THCS Trung Minh, thành phố Hòa Bình	12 năm 7 tháng (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	31/12/2016	x		Tin Văn phòng trình độ B	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	11/01/2011			Trưởng Anh

1	2			5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
387	264	Nguyễn Văn Hùng	13/6/1979		Kinh	Tổ phó chuyên môn	Trường THPTCS Thịnh Lâm, thành phố Hòa Bình	12 năm 07 tháng (01/12/2005)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Vật lý	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	20/6/2001			Tiếng Anh
388	265	Vũ Hoàng Hiệp	28/8/1985		Kinh	Giáo viên	Trường THPTCS Thịnh Lâm, thành phố Hòa Bình	10 năm 11 tháng (01/8/2007)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	31/12/2016	x		Tin học văn phòng B	Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh
389	266	Nguyễn Lê Huyền Nga		28/6/1975	Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trường TH Sủ Ngòi, TP Hòa Bình, thành phố Hòa Bình	21 năm 8 tháng (31/10/1995)	4,27	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	11/01/2011		x	
390	267	Trương Thị Thanh Huyền		26/4/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình	12 năm 7 tháng (01/01/2006)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	31/12/2016	x		Tin học văn phòng B	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	16/09/2014			Tiếng Anh
391	268	Nguyễn Thị Thu Hà		30/3/1986	Kinh	Tổ phó chuyên môn	Trường THCS Thống Nhất, thành phố Hòa Bình	8 năm 6 tháng (01/01/2010)	2,72	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	31/12/2016	x		Tin học văn phòng B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	28/12/2012			Tiếng Anh
392	269	Quách Thị Hương Giang		01/10/1981	Mường	Giáo viên	Trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Hòa Bình	12 năm 10 tháng (01/09/2005)	3,03	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	31/12/2016	x		Tin học văn phòng B	Tiếng Anh Trình độ B	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	20/6/2011			Tiếng Anh
393	270	Nguyễn Thị Hải		11/5/1980	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Hòa Bình	15 năm 10 tháng (04/10/2002)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán học	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	28/12/2012		x	
394	271	Nguyễn Thị Bích Thuận		12/8/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Hòa Bình	18 năm 6 tháng (01/01/2000)	3,65	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Sinh học	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	12/10/2012			Tiếng Anh
395	272	Nguyễn Trường Sơn	29/12/1981		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Hòa Bình	14 năm 11 tháng 29/8/2003	3,34	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Hóa học	05/01/2017	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	đưa cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	30/11/2011		x	
396	273	Quách Thị Xiển		27/10/1974	Mường	Giáo viên	Trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Hòa Bình	22 năm 10 tháng (07/10/1995)	3,96	V.07.04.12	Đại học	Sư phạm Toán	31/12/2016	x		UDCN TTCB	Tiếng Anh A2	Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	28/12/2012			Tiếng Anh
IV GIÁO VIÊN TRƯNG HỌC PHỔ THÔNG																						
397	1	Lê Thị Hồng		09/12/1969	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	25 năm	4,98	V.07.05.15	Tiến sĩ	Giáo dục học	12/9/2016	x	x	UDC NTTC B	Cử nhân Tiếng Nga, Thạc sĩ Tiếng Anh	CSTDCS, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT			x	
398	2	Nguyễn Thị Phương Lan		13/11/1976	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	20 năm (09/1998)	4,32	V.07.05.15	Thạc sĩ	Hóa học	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Anh C	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
399		Tăng Văn Quang	27/02/1977		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	19 năm ('10/1999)	4,32	V.07.05.15	Thạc sĩ	Hoá	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
400		Vũ Thị Kim Thanh		11/5/1968	Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	28 năm ('11/1990)	4,98	V.07.05.15	Thạc sĩ	Tiếng Anh	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Cử nhân Tiếng Nga, Thạc sĩ Tiếng Anh	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh		x		
401		Nguyễn Thị Thuý		23/7/1975	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	21 năm ('09/1997)	4,32	V.07.05.15	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x	x	Chứng chỉ B	Tiếng Anh B	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh
402		Bùi Thị Thuý Ngân		02/02/1976	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	20 năm ('09/1998)	3,99	V.07.05.15	Thạc sĩ	Sinh	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Anh C	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
403		Nguyễn Văn Thụ	04/6/1978		Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	17 năm ('09/2001)	3,99	V.07.05.15	Thạc sĩ	Hoá	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
404		Nguyễn Minh Loan		11/10/1977	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	16 năm ('09/2002)	3,66	V.07.05.15	Thạc sĩ	Lý	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Anh C	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
405		Nguyễn Thị Hương Lan		20/4/1978	Mườn g	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	17 năm ('09/2001)	3,66	V.07.05.15	Thạc sĩ	Hoá	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
406		Nguyễn Thị Minh Nguyệt		07/11/1976	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	17 năm ('09/2001)	3,66	V.07.05.15	ĐHSP	Địa	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
407		Đặng Thị Hồng Nhung		02/3/1981	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	14 năm ('09/2004)	3,66	V.07.05.15	ĐHSP	Tiếng Nga	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	ĐH Nga và Anh B1	Chiến sỹ thi đua cơ sở		x		
408		Nguyễn Ngọc Xuân		06/6/1981	Kinh	Tổ trưởng CM	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	14 năm ('04/2004)	3,66	V.07.05.15	ĐHSP	Toán	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh
409		Quản Thị Thu Phương		21/02/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	17 năm ('09/2001)	3,66	V.07.05.15	Thạc sĩ	Văn	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
410	14	Đỗ Văn Trinh	19/11/1980		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	12 năm (09/2006)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Tiếng Trung	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	DH Trung, Anh A2; Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh			x	
411	15	Kiểu Vũ Mạnh	20/6/1984		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	11 năm (09/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh
412	16	Vũ Thị Hằng	19/01/1983		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	11 năm (09/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Văn	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh
413	17	Nguyễn Thị Hạnh	05/5/1985		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	10 năm (09/2008)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Văn	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh
414	18	Lê Đức Thiện	26/02/1986		Kinh	Thư ký hội đồng	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	9 năm (09/2009)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Lý	23/02/2017	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
415	19	Nguyễn Thị Hồng Thanh	08/7/1977		Kinh	Tổ trưởng CM	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	8 năm (01/2000)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sử	23/02/2017	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh
416	20	Nguyễn Thị Quý	23/02/1974		Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	22 năm (11/1996)	4,32	V.07.05.1 5	DHSP	Lý	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sỹ thi đua cơ sở			x	
417	21	Nguyễn Thị Mai Anh	14/6/1987		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	9 năm 5 tháng (9/2009)	3,00	V.07.05.1 5	Dại học	Văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sỹ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
418	22	Lê Thuý Nhung	10/1/1986		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	10 năm 6 tháng (8/2008)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Văn	30/12/2016	x		Tin học B	Tiếng Anh B	GVG cấp trường				Tiếng Anh
419	23	Trương Hữu Thanh	29/4/1981		Kinh	TKHD, Tổ phó chuyên môn	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	13 năm (05/9/2004)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Phương pháp dạy học toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	GV dạy giỏi cấp tỉnh, CSTDCS			x	
420	24	Trần Thị Thanh Hương	28/12/1980		Kinh	Giáo viên môn Toán	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	15 năm (01/9/2002)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sư phạm Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	UBND tỉnh, CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh			x	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
421	25	Nguyễn Thế Giang	14/12/1982		Kinh	Giáo viên môn Vật lý	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	11 năm (01/9/2006)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Lí luận và phương pháp dạy học Vật lý	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS; giáo viên dạy giới cấp tỉnh			x	
422	26	Nguyễn Thị Lan Hương		19/8/1981	Kinh	Giáo viên môn Tin học	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	11 năm (5/1/2006)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Tin học	30/12/2016	x		Thạc sĩ	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS		x		
423	27	Nguyễn Thị Huệ		04/9/1969	Kinh	Giáo viên môn Tin học	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	24 năm (Từ năm 1993)	4,98	V.07.05.1 5	Đại học	Tin học	30/12/2016	x		Đại học	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS; giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
424	28	Trịnh Thị Thu Huyền		27/8/1980	Kinh	Giáo viên môn Hóa học	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	14 năm từ 01/9/2003	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Hóa Học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
425	29	Diệp Thị Tinh		20/6/1979	Kinh	Tổ trưởng tổ tự nhiên II	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	15 năm (01/9/2002)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm hóa	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS; giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
426	30	Bùi Xuân Đức	21/8/1971		Mường	Giáo viên Môn sinh học	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	19 năm (01/9/1998)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm sinh	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS; giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
427	31	Lê Thị Hương		30/6/1976	Kinh	Giáo viên môn Lịch Sử	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	16 năm (01/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Lịch sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS; giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
428	32	Nguyễn Thị Phương		02/11/1976	Kinh	Giáo viên môn Ngữ Văn	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	19 năm (28/11/1998)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS; giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
429	33	Nguyễn Thị Bích Ngọc		01/01/1977	Kinh	Giáo viên	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	18 năm (01/09/1999)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Giáo viên dạy giới cấp tỉnh		x		
430	34	Bùi Văn Huân	#####		Mường	Giáo viên	Trưởng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	13 năm 10 tháng	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Phương pháp Toán sơ cấp	30/12/2016	x		ĐH SP Toán - Tin học	Tiếng Anh B1 ; Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Giáo viên giới; CSTĐCS		x		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
431	35	Nguyễn Văn Đẩu	14/9/1982		Kinh	Giáo viên	Tướng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	13 năm	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán học, Xác suất thống kê	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, GV dạy giỏi cấp tỉnh			x	
432	36	Đặng Thị Thạch		27/12/1983	Kinh	Giáo viên	Tướng PT DTNT THPT tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo	12 năm	3,33	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm kỹ thuật công nghiệp	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	CSTDCS, GV dạy giỏi cấp tỉnh			x	
433	37	Phạm Quốc Hưng	04/11/1973		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Lạc Long Quân, Sở Giáo dục và Đào tạo	22 năm (03/12/1996)	4,65	V.07.05.1 5	Đại học	Vật lý	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
434	38	Nguyễn Bá Trung	10/9/1980		Kinh	Thư ký HĐSP	Trường THPT Lạc Long Quân, Sở Giáo dục và Đào tạo	15 năm (05/09/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tương đương cấp độ B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
435	39	Đoàn Thị Thủy	16/7/1975		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Lạc Long Quân, Sở Giáo dục và Đào tạo	20 năm (01/09/1998)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Tiếng Anh	30/12/2016	x		B	Thạc sĩ tiếng Anh, DH	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
436	40	Bùi Văn Dương	01/5/1969		Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	27 năm (01/11/1991)	4,98+8 %	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sư phạm lý	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tương đương cấp độ B1	CS thi đua cấp tỉnh, CS thi đua cơ sở				Tiếng Anh
437	41	Trần Thị Vân	10/01/1982		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	10 năm (01/9/2008)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sư phạm Lịch sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Giao viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
438	42	Phạm Thị Bích Ngọc	30/10/1978		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	16 năm (05/9/2002)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Lịch sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnhGVG			x	
439	43	Trần Thị Mai Phương	25/6/1978		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	18 năm (01/11/2000)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sư phạm Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnhGVG				Tiếng Anh
440	44	Phạm Ngọc Hà	11/01/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	16 năm (05/9/2002)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sư phạm Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	CSTDCS, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnhGVG				Tiếng Anh
441	45	Nguyễn Mạnh Hùng	17/12/1982		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	12 năm (01/9/2006)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sư phạm Sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh dân tộc Thái	CSTB tỉnh, BT Đoàn giỏi, Bằng khen TW Đoàn			x	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
442	46	Trần Thị Lý		14/8/1975	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	20 năm (15/9/1998)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Giáo dục chính trị	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ Tiếng dân tộc Thái	Giải Nhất GVG cấp tỉnh			x	
443	47	Ngô Đức Sơn	5/10/1980		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	13 năm	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm sinh học	30/12/2016	x		Tin học B	Chứng chỉ Tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS, GV dạy giỏi cấp tỉnh			x	
444	48	Hoàng Thị Kim Anh	23/12/1980		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Công Nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	15 năm		V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ Tiếng dân tộc Thái	CSTĐCS, GV dạy giỏi cấp tỉnh			x	
445	49	Phạm Ngọc Hà	10/7/1979		Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	16 năm (05/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Quản lý Giáo dục	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh B1, Chứng chỉ tiếng dân tộc	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
446	50	Nguyễn Thị Hải Hiền		04/02/1978	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	16 năm (05/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh B1, chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh			x	
447	51	Vũ Hoàng Long	27/8/1981		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	15 năm (24/3/2004)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Quản lý Giáo dục	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (tương đương B1)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
448	52	Nguyễn Thị Hồng Chung		29/10/1980	Kinh	Thư kí hội đồng trưởng	Trưởng THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	15 năm (5/9/2004)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh bậc 3, CC tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh			x	
449	53	Trần Thị Huyền		16/3/1978	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	17 năm (05/9/2002)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh A2, tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh			x	
450	54	Nguyễn Tuấn Phong	26/4/1976		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	12 năm	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Thể dục thể thao	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Anh bậc 2, Chứng chỉ tiếng dân tộc	CSTĐCS, GV dạy giỏi cấp tỉnh			x	
451	55	Trần Quang Tuấn	16/10/1977		Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng THPT Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	18 năm 10 tháng (01/10/1999)	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	QLGD	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tương đương cấp độ B1	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh				Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
452	56	Nguyễn Quỳ Thắng	23/7/1980		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	14 năm 10 tháng (05/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Toán Tin	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
453	57	Trần Thị Minh Chiền	07/9/1978		Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trưởng THPT Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	17 năm (05/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ Văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
454	58	Nguyễn Văn Thương	08/12/1975		Muôn g	Hiệu trưởng	Trưởng THPT Phú Cường, huyện Kỳ Sơn	21 năm (09/9/1997)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Lịch Sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Cán bộ quản lý giáo dục tỉnh, bằng khen bộ Giáo dục			x	
455	59	Phạm Thị Tươi	10/5/1975		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Phú Cường, huyện Kỳ Sơn	21 năm (15/9/1997)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Sư Phạm Lịch Sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi tỉnh, Bằng khen Bộ Giáo dục			x	
456	60	Nguyễn Thị Mai Hương	08/3/1979		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Cao Phong	17 năm (05/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi tỉnh				Tiếng Anh
457	61	Lê Thị Thu	22/4/1974		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Cao Phong	21 năm (9/1996)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Địa lí	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
458	62	Nguyễn Mạnh Hùng	12/6/1976		Kinh	Chủ tịch Công Đoàn	Trưởng THPT Cao Phong	17 năm (05/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B, tiếng Thái	CSTD cơ sở, GV giỏi cấp trường			x	
459	63	Vũ Thị Quế	17/6/1977		Kinh	Tổ trưởng CM THPT	Trưởng THPT Cao Phong	17 năm (05/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc A, B	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi tỉnh			x	
460	64	Bùi Thị Thu	27/9/1978		Muôn g	Bí thư Đoàn trường	Trưởng THPT Cao Phong	17 năm (01/1/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh			x	
461	65	Nguyễn Thùy Dung	28/10/1986		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Cao Phong	7 năm (01/9/2011)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh- KTTN	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2015 - 2016				Tiếng Anh
462	66	Nguyễn Hoài Nam	23/7/1979		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Lương Sơn, huyện Lương Sơn	18 năm (05/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	SPKTC N	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	CSTD cơ sở, bằng khen Bộ GD				Tiếng Anh
463	67	Bùi Thị Thu Hằng	12/5/1975		Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Lương Sơn, huyện Lương Sơn	19 năm (1/1/2000)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Lịch sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	

2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
464	68	Bùi Thanh Trà		14/2/1980	Tây	Giáo viên	Trường THPT Lương Sơn, huyện Lương Sơn	16 năm (5/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
465	69	Nguyễn Thị Hoa		29/8/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Lương Sơn, huyện Lương Sơn	17 năm (5/9/2002)	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
466	70	Nguyễn Kim Hợp	13/12/1971		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Nguyễn Trãi, huyện Lương Sơn	22 năm (07/5/1996)	4,65	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Quản lý Giáo dục	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
467	71	Hoàng Thế Đạt	02/3/1981		Mườn g	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi, huyện Lương Sơn	13 năm (01/9/2005)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
468	72	Nguyễn Thị Thu Hà		12/6/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi, huyện Lương Sơn	11 năm (01/9/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C, chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh			x	
469	73	Trần Thị Phương Thảo		28/02/1980	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi, huyện Lương Sơn	9 năm (01/1/2009)	3,00	V.07.05.1 5	Đại học	Khoa học máy tính	30/12/2016	x		Đại học	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Giáo viên giỏi cấp tỉnh		x		
470	74	Mai Thị Minh Nguyệt		26/5/1984	Mườn g	Giáo viên	Trường THPT Cù Chính Lan, huyện Lương Sơn	11 năm (01/9/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Lịch Sử	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
471	75	Kiểu Anh Tuấn	19/8/1979		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Cù Chính Lan, huyện Lương Sơn	15 năm (05/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán Giải tích	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
472	76	Bùi Hùng Cường	19/11/1979		Mườn g	Thư ký hội đồng	Trường THPT Kim Bôi, huyện Kim Bôi	15 năm (05/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
473	77	Đinh Thế Tài	25/4/1980		Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường THPT Sào Báy huyện Kim Bôi	12 năm (01/01/2006)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	QLGD - Tiếng Anh	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
474	78	Nguyễn Trọng Thắng	28/4/1979		Kinh	Giáo viên	Trường THPT 19-5 Kim Bôi	18 năm	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh

1	2		5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
475	79	Đào Tuấn Anh	16/11/1998	Kinh	Giáo viên	Trường THPT 19-5 Kim Bôi	13 năm	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
476	80	Nguyễn Thị Nguyệt	18/7/1980	Kinh	Giáo viên	Trường THPT 19-5 Kim Bôi	15 năm	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
477	81	Ngô Thị Nhung Huyền	13/5/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THPT 19-5 Kim Bôi	19 năm	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Địa lí	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
478	82	Hoàng Thị Hương	29/4/1978	Kinh	Giáo viên	Trường THPT 19-5 Kim Bôi	16 năm	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Lý - Tin	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở		x	x	
479	83	Đinh Ngọc Sơn	13/7/1977	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT Bắc Sơn	19 năm	4,56	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Quản lí giáo dục	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng nhận tương đương	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
480	84	Nguyễn Trung Kiên	08/02/1984	Mườn g	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Bắc Sơn	11 năm	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng Anh C, Chứng chỉ tiếng Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
481	85	Dương Hải Hằng	14/12/1974	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Thanh Hà	22 năm	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Vật lí	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp trường			x	
482	86	Lại Đức Trung	10/9/1967	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT Lạc Thủy	27 năm	4,98+9%	V.07.05.1 5	Đại học	Vật lí	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
483	87	Vũ Thị Thanh Thủy	23/12/1976	Mườn g	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Lạc Thủy	18 năm	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Vật lí	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
484	88	Vũ Thị Hồng Mến	12/12/1966	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Lạc Thủy B	31 năm	4,98 +10%	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	QLCD	30/12/2016	x		Chứng chỉ B	Tiếng Nga C	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
485	89	Lại Đức Quân	27/10/1984	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Lạc Thủy B	12 năm	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Vật lý	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
486	90	Đoàn Việt Thủy	30/8/1979	Tây	Giáo viên	Trường THPT Lạc Thủy B	15 năm	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
487	91	Bùi Thị Ngọc		26/9/1978	Mười g	Giáo viên	Trưởng THPT Lạc Thủy B	17 năm 01/9/2003	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	GDCD	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
488	92	Trần Đăng Lưu	17/9/1975		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Lạc Thủy C, huyện Lạc Thủy	13 năm 10 tháng (05/09/2004)	3,66	V.07.05.1 5	Đại học; thạc sĩ	Toán; Quản lý giáo dục	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
489	93	Hoàng Thị Thi		15/11/1980	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Yên Thủy A, huyện Yên Thủy	15 năm (05/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Văn học Việt Nam	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 2	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giải nhất giáo viên THPT dạy giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
490	94	Dương Thị Minh Tuyền		02/8/1984	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Yên Thủy A, huyện Yên Thủy	11 năm (01/9/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán giải tích	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
491	95	Bùi Huy Tùng	22/11/1977		Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng THPT Yên Thủy B, huyện Yên Thủy	16 năm (01/9/2002)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh A2	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
492	96	Đinh Thị Thắm		19/11/1976	Mười g	Tổ trưởng CM	Trưởng THPT Yên Thủy B, huyện Yên Thủy	19 năm (01/10/1999)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Lịch sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
493	97	Bùi Hoàng Long	20/11/1969		Mười g	Hiệu trưởng	Trưởng THPT Yên Thủy C	22 năm (01/09/1996)	4,65	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm kỹ thuật công nghiệp	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc A2 (Theo khung CERF)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen Tỉnh ủy Hòa Bình về đảng viên				Tiếng Anh
494	98	Phi Thị Minh Thanh		09/8/1983	Kinh	Giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn, phó chủ tịch công đoàn	Trưởng THPT Yên Thủy C, huyện Yên Thủy	11 năm 01/09/2007	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh học	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc A2 (Theo khung CERF)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giải nhì giáo viên giỏi cấp tỉnh 2016-2017				Tiếng Anh
495	99	Bùi Anh Dũng	09/3/1983		Mười g	Giáo viên, Thư ký hội đồng	Trưởng THPT Yên Thủy C, huyện Yên Thủy	11 năm 01/09/2007	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1 (Theo khung CERF)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
496	100	Hồ Thị Vui		15/11/1982	Kinh	Giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn	Trưởng THPT Yên Thủy C, huyện Yên Thủy	8 năm (1/9/2010)	3,00	V.07.05.1 5	Đại học	Khoa học máy tính	30/12/2016	x	x	Đại học	Tiếng Anh B1 (Theo khung CERF)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giáo viên giỏi cấp tỉnh		x	x	
497	101	Đinh Thị Thanh Tuyết		05/11/1968	Kinh	Hiệu trưởng, Giáo viên THPT	Trưởng THPT Lạc Sơn, huyện Lạc Sơn	29 năm (20/9/1989)	4,98	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			x	
498	102	Vũ Quốc Huy		16/6/1976	Mườn g	Giáo viên	Trưởng THPT Lạc Sơn, huyện Lạc Sơn	20 năm	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	X		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp huyện				Tiếng Anh
499	103	Đinh Thị Hào		30/4/1982	Mườn g	Phó Hiệu trưởng, Giáo viên THPT	Trưởng THPT Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn	14 năm (01/9/2004)	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (tương đương B1)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
500	104	Trần Anh Tuấn		09/8/1973	Kinh	Hiệu trưởng, Giáo viên THPT	Trưởng THPT Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn	23 năm (5/9/1995)	4,65	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Địa lý	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (tương đương B1)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh				Tiếng Anh
501	105	Bùi Văn Lưu		06/01/1983	Mườn g	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Công Hòa, huyện Lạc Sơn	11 năm (01/9/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Đại học	Đại học sư phạm Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh A2, Tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			x	
502	106	Nguyễn Tuấn Anh		24/01/1979	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trưởng THPT Đại Đồng, huyện Lạc Sơn	17 năm (05/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Hóa học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (B1)	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
503	107	Hà Công Khanh		14/11/1979	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Đại Đồng, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/9/2005)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Hóa học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1, Tiếng chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, Chiến sĩ TDCS		x		
504	108	Trương Minh Nhật		17/6/1984	Mườn g	Tổ trưởng CM, Giáo viên THPT	Trưởng THPT Đại Đồng	9 năm (01/11/2009)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (B1)	Giáo viên giỏi cấp tỉnh, Chiến sĩ TDCS				Tiếng Anh
505	109	Phạm Thị Thủy Ngân		27/8/1983	Kinh	Giáo viên	Trưởng THPT Tân Lạc, huyện Tân Lạc	12 năm (01/9/2005)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Giáo viên THPT giỏi cấp tỉnh, chiến sĩ thi đua cơ sở		x		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
506	110	Dương Ngọc Loan		23/01/1978	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường THPT Mường Bi, huyện Tân Lạc	16 năm (05/09/2000 1)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		Chứng chỉ B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Cán bộ giáo dục cấp tỉnh			x	
507	111	Đào Thu Hiền		12/01/1969	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT Mường Bi, huyện Tân Lạc	29 năm (25/09/1989 9)	4,98	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		Chứng chỉ B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, giáo viên giỏi cấp tỉnh			x	
508	112	Bùi Văn Thường	25/11/1976		Mườn g	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Lũng Ván, huyện Tân Lạc	16 năm (01/11/2000 2)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Vật lý	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			x	
509	113	Tổ Thế Trung	25/11/1976		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Đoàn Kết, huyện Tân Lạc	19 năm (10/1999)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ Văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở,			x	
510	114	Nguyễn Thị Thủy		30/1/1969	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT Đà Bắc, huyện Đà Bắc	28 năm (01.9.1990)	4,98	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	QLGD	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Cán bộ QL giáo dục cấp Tỉnh			x	
511	115	Bản Như Quỳnh		11/4/1977	Dao	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Đà Bắc, huyện Đà Bắc	18 năm (01/10/1999 9)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ Văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên giỏi cấp Tỉnh			x	
512	116	Nguyễn Thu Hiền		16/4/1979	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường THPT Tân Lạc, huyện Tân Lạc	19 năm (01/10/1999 9)	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Đại học tiếng Anh	Giáo viên THPT giỏi cấp tỉnh; chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			x	
513	117	Lương Thị Nghĩa		22/6/1977	Kinh	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tân Lạc, huyện Tân Lạc	19 năm (01/10/1999 9)	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Trung bậc 3	GV chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh; chiến sĩ thi đua cấp cơ sở				Tiếng Trung
514	118	Bùi Thị Hải Yến		10/9/1981	Mườn g	Thư ký HĐSP	Trường THPT Tân Lạc, huyện Tân Lạc	14 năm (01/9/2003)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh B1, tiếng dân tộc Thái	GV chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh; chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			x	
515	119	Đào Ngọc Thuật	07/9/1980		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Mường Bi, Huyện Tân Lạc	10 năm (1/09/2009)	3,00	V.07.05.1 5	Đại học	Công nghệ thông tin	30/12/2016	x	x	Đại học	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh		x		
516	120	Nguyễn Duy Hải	17/10/1981		Kinh	Giáo viên	Trường THPT Lũng Ván, huyện Tân Lạc	09 năm (01/01/2000 9)	3,00	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Tiếng Anh B	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở				Tiếng Anh
517	121	Hà Thị Hiền		20/8/1971	Thái	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Mai Châu, huyện Mai Châu	22 năm (16/09/1999 6)	4,65	V.07.05.1 5	Đại học	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh			x	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
518	122	Trần Quang Minh		28/9/1974	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPT Mai Châu, huyện Mai Châu	21 năm (01/09/1998)	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Lịch sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi cấp tỉnh			x	
519	123	Trần Quốc Hoàn		14/4/1977	Kinh	Giáo viên	Trường DTNT THCS& THPT huyện Lạc Thủy	16 năm (01/9/2002)	3,66	V.07.05.1 5	DHSP	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Phó hiệu trưởng giỏi			x	
520	124	Bùi Thị Thoa		19/10/1975	Muông	Trưởng phòng	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình	21 năm	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	Sử	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở, CS			x	
521	125	Bùi Thanh Tùng		31/1/1975	Kinh	Giáo viên	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình	20 năm	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	GVG cấp tỉnh			x	
522	126	Nguyễn Anh Tú		26/01/1975	Kinh	Hiệu trưởng	Trường THPT Đoàn Kết, huyện Tân Lạc	2 năm (01/10/1995)	4,65	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	QLGD	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương B1 châu Âu	Chiến sĩ thi đua cơ sở, CBQL giỏi				Tiếng Anh
523	127	Vũ Mạnh Hùng		25/6/1979	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Đoàn Kết, huyện Tân Lạc	16 năm 09/2002	4,32	V.07.05.1 5	Đại học	TDIT	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh tương đương B1 châu Âu	Chiến sĩ thi đua cơ sở, GVG tỉnh			x	
524	128	Đinh Trọng Hiếu		08/10/1983	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Đoàn Kết, huyện Tân Lạc	13 năm 09/2005	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh C	Chiến sĩ thi đua cơ sở, GVG tỉnh				Tiếng Anh
525	129	Nguyễn Văn Minh		21/01/1982	Kinh	Phó Hiệu trưởng phụ trách	Trường THPT Yên Hòa, huyện Đà Bắc	11 năm (01/9/2007)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	QLGD	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh Bắc 3 tương đương B1	BK của Chủ tịch UBND tỉnh HB; CBQL giỏi cấp THPT				Tiếng Anh
526	130	Nguyễn Hùng Mạnh		12/02/1986	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Mường Chiềng, huyện Đà Bắc	7 năm (01/08/2011)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Sinh học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ tiếng Anh B2	Chiến sĩ thi đua cơ sở				Tiếng Anh
527	131	Lưu Mạnh Cường		04/8/1970	Kinh	Giáo viên	Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Kim Bôi	23 năm (11/11/1995)	4,65	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Quản lý Giáo dục	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Đại học Tiếng Anh	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giải Nhất thi CBQL giỏi, giáo viên giỏi cấp			x	
528	132	Trương Anh Tuấn		15/12/1979	Kinh	Giáo viên	Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT huyện Lạc Sơn	15 năm (01/9/2003)	3,66	V.07.05.1 5	DHSP	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (B1)	Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bảng khen				Tiếng Anh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
529	133	Lê Thị Linh		15/9/1987	Kinh	Giáo viên	Trưởng PTDTNT THCS&THPT Yên Thủy	6 năm (01/7/2012)	2,67	V.07.05.1 5	ĐHSP	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B; Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
530	134	Đào Tuấn Sơn	24/5/1979		Kinh	Giáo viên	Trưởng PT DTNT THCS&THPT huyện Tân Lạc	17 năm (01/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Đại học	ĐHSP Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh bậc 3 (tương đương B1)	Giáo viên THPT chủ nhiệm giới cấp trường				Tiếng Anh
531	135	Đào Việt Hùng	9/8/1973		Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng PT DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn, Sở Giáo dục và Đào tạo	13 năm (2006)	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	12/09/2016	x	x	Chứng chỉ B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở.				Tiếng Anh
532	136	Bùi Văn Viên	10/11/1979		Mườn g	Phó hiệu trưởng	Trưởng PT DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn, Sở Giáo dục và Đào tạo	12 năm (01/09/2006)	3,33	V.07.05.1 5	Đại học	Vật lí- Toán	30/12/2016	x	x	UDC NTTC B	Tiếng Anh B1	Chiến sĩ thi đua cơ sở.				Tiếng Anh
533	137	Nguyễn Thị Sâm	03/7/1979		Mườn g	Phó Hiệu trưởng	Trưởng PTDTNT THCS&THPT huyện Lương Sơn	16 năm 10 tháng (5/9/2001)	3,99	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng anh B; Tiếng Thái	GVG tỉnh, chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
534	138	Nguyễn Khánh Tùng	17/02/1982		Kinh	Giáo viên	Trưởng PTDTNT THCS&THPT huyện Lương Sơn	12 năm 10 tháng(01/9/ 2005)	3,66	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Hóa học	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng anh B; Tiếng Thái	GVG tỉnh, chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
535	139	Nguyễn Việt Hùng	17/3/1981		Kinh	Hiệu trưởng	Trưởng PT DTNT THCS& THPT huyện Cao Phong	13 năm (01/9/2005)	3,66	V.07.05.1 5	Đại học	SP KTNN	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B1, tiếng dân tộc Thái	Chiến sĩ thi đua cơ sở			x	
536	140	Lê Nam Thanh	15/01/1974		Kinh	Giám đốc	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình	25 năm	4,32	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Đại học Tiếng Anh; Tiếng dân tộc Mông	Chiến sĩ thi đua tỉnh Hòa Bình			x	
537	141	Nguyễn Xuân Thành	25/10/1963		Kinh	Phó Giám đốc	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình	31 năm	4,98	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Hóa	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Chứng chỉ B, Chứng chỉ tiếng Mông	Chiến sĩ thi đua CS			x	

Tổng số: 537 người./.

UBND TỈNH HÒA BÌNH
HỘI ĐỒNG THI THANG HẠNG CDNN GIÁO VIÊN
CÁC CẤP HỌC TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2018

Biểu số 02



DANH SÁCH GIÁO VIÊN CÁC CẤP HỌC KHÔNG ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
(Kèm theo Thông báo số 568 /TB-HĐT ngày 11/3/2019 của Hội đồng thi thăng hạng CDNN giáo viên các cấp học từ hạng III lên hạng II năm 2018)

|--|

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
5	2	Nguyễn Thị Thu Hòa		10/8/1979	Mường	Giáo viên	Trường THCS xã Kim Bình, huyện Kim Bôi	12 năm	3,03	V.07.04.1 2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh			UDCN TTCB	Tiếng Anh B2	CSTDSC, Giáo viên dạy giờ cấp huyện	21/12/2015			Tiếng Pháp	Không có chứng chỉ ngoại ngữ thứ hai
6	3	Đào Thị Kim Anh		08/12/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy	01/3/2007	3,03	V.07.04.1 2	ĐH	Địa lý	14/4/2017	x	UDCN TTCB		CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	24/10/2011			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
7	4	Trần Thị Thu Hương		11/10/1981	Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy	01/01/2007	3,03	V.07.04.1 2	ĐH	GDCD			UDCN TTCB		Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
8	5	Bùi Đức Bình	15/11/1978		Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường trung học cơ sở xã Thanh Nông, huyện Lạc Thủy	01/6/2003	3,65	V.07.04.1 2	ĐH	Sinh	14/4/2017		UDCN TTCB		Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, cấp huyện	12/10/2012			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
9	6	Lê Minh Đạt	27/7/1981		Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy	01/01/2007	3,03	V.07.04.1 2	ĐH	Âm nhạc			UDCN TTCB		CSTDSC, giáo viên dạy giờ cấp huyện	27/2/2014			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
10	7	Nguyễn Thị Việt Hòa		12/8/1975	Kinh	Giáo viên	Trường Trung học cơ sở thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy	01/9/1998	3,96	V.07.04.1 2	ĐH	Toán	24/5/2017	x	UDCN TTCB		Giáo viên dạy giờ cấp huyện, cấp trường	26/3/2010			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
11	8	Phạm Thị Hương		26/01/1979	Kinh	Giáo viên	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy	05/3/2003	3,65	V.07.04.1 2	ĐH	Sinh	13/4/2017	x	UDCN TTCB		Giáo viên dạy giờ cấp huyện	26/3/2010			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
12	9	Quách Thu Hương		09/9/1979	Mường	Giáo viên	Trường trung học cơ sở xã Thanh Nông, huyện Lạc Thủy	15 năm	3,34	V.07.04.1 2	ĐH	Văn	13/4/2017	x	UDCN TTCB		Giáo viên dạy giờ cấp huyện, cấp trường	28/12/2012			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ ngoại ngữ
13	10	Trần Tuấn Anh	01/11/1987		Kinh	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn	01/11/2009	2,72	V.07.04.1 2	Đại học	Sư phạm Toán học			B	Tiếng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	28/12/2012			Tiếng Anh	Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
14	11	Xa Thị Phương Hải		25/02/1981	Mường	Giáo viên	Trường PTDTBT THCS Vỹ Nưa, huyện Đà Bắc	15 năm	3,65	V.07.04.1 2	Đại học	Ngữ văn			B	Tiếng Anh B, tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giờ cấp huyện	24/9/2014	x			Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
15	12	Nguyễn Hoàng Phương	21/3/1983		Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THPTCS Mường Tủa, huyện Đà Bắc	12 năm	3.03	V.07.04.1 2	Đại học	Toán học			Cao đẳng Toán tin	Trưởng Anh B	Giáo viên dạy giờ cấp trường	28/12/201 2	x		Trưởng Anh	Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
16	13	Vũ Minh Huệ	01/9/1985		Kinh	Giáo viên	Trường THPTCS Hào Lý, huyện Đà Bắc	9 năm	2.72	V.07.04.1 2	Đại học	Tiếng anh			B	Trưởng Pháp B	CSTDCS: Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	30/5/2014			Trưởng Anh	Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
17	14	Lã Văn Diệp	20/10/1984		Kinh	Giáo viên	Trường THPTCS Hào Lý, huyện Đà Bắc	10 năm	3.03	V.07.04.1 2	Đại học	Sinh học			UDCN TTCB	Trưởng Anh B1	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh	12/10/201 2		x		Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
18	15	Bùi Thị Tinh		22/10/1981	Mường	Giáo viên	Trường THPTCS Phúc Tuy, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/12/2005)	3.34	V.07.04.1 2	DHSP	Ngữ Văn	08/11/2016		B	Trưởng Anh B	CSTDCS: Giáo viên dạy giờ cấp huyện	08/01/201 5			Trưởng Anh	Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
19	16	Đào Ngọc Phong	20/10/1978		Mường	Giáo viên	Trường THPTCS Văn Sơn, huyện Lạc Sơn	13 năm (01/3/2003)	3.65	V.07.04.1 2	DHSP	Ngữ Văn	08/11/2016		B	Trưởng Anh B	CSTDCS: Giáo viên dạy giờ cấp huyện	20/6/2011			Trưởng Anh	Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
20	17	Xa Văn Thắng	09/3/1984		Mường	Giáo viên	Trường THPTCS Đặng Phóng, huyện Cao Phong	10 năm (01/8/2008)	3.03	V.07.04.1 2	DHSP	Giáo dục công dân	18/10/2016		UDCN TTCB	Trưởng Anh B1	CSTDCS: Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh, huyện	10/12/201 2		x		Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
IV GIAO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG																						
21	1	Phùng Thị Mai Anh	27/9/1984		Kinh	Giáo viên	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp huyện Kỳ Sơn	01/9/2007 11 năm	3.33	V.07.05.1 5	Đại học	Tin học ứng dụng			Đại học	Trưởng Anh B, Tiếng Anh dân tộc Thái	Giáo viên dạy giờ cấp tỉnh		x		Trưởng Anh	Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
22	2	Phùng Thị Thoa	14/4/1980		Kinh	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDTX - GDNN huyện Cao Phong	13 năm (01/9/2005)	3.66	V.07.05.1 5	Đại học	SPKT			UDCN NTTC B	Trưởng Anh B, Tiếng Anh dân tộc Thái	Chiến sỹ thi đua cơ sở		x			Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
23	3	Lê Thị Bích Hạnh	03/02/1980		Kinh	Giáo viên	Trung tâm GDTX - GDNN huyện Cao Phong	15 năm (01/9/2003)	3.99	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm hóa			UDCN NTTC B	Trưởng Anh B, Tiếng Anh dân tộc Thái	Chiến sỹ thi đua cơ sở			x		Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
24	4	Lê Thị Hạnh	21/7/1980		Kinh	Giáo viên	Trung tâm GDTX - GDNN huyện Cao Phong	15 năm (01/9/2003)	3.66	V.07.05.1 5	Đại học	Sư phạm Lịch sử			UDCN NTTC B	Trưởng Anh B, Tiếng Anh dân tộc Thái	Chiến sỹ thi đua cơ sở			x		Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II

2

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13		14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
25	5	Nguyễn Thị Thanh Mai		13/11/1987	Kinh	Giáo viên	Trung tâm GDTX - GDNN huyện Cao Phong	7 năm 9 tháng (01/12/2010)	3,00	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Ngữ văn				UDC NTTC B	Tiếng Anh B1; tiếng dân tộc Thái	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh			x		Không có chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II
26	6	Trần Thị Phương Thủy		17/11/1982	Kinh	Giáo viên	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	14 năm 5 tháng (9/2004)	3,33	V.07.05.1 5	Thạc sĩ	Toán	30/12/2016	x		UDC NTTC B	Tiếng Anh B					Tiếng Anh	Không đảm bảo điều kiện về thành tích

Tổng số: 26 người./.